

NĂM 2000

**TỔNG HIẾN
CHƯƠNG**

DÒNG PHAN SINH TẠI THẾ



**TỔNG HIẾN
CHƯƠNG**

DÒNG PHAN SINH TẠI THẾ



NĂM 2000

TỔNG HIẾN CHƯƠNG DÒNG PHAN SINH TẠI THẾ

CHƯƠNG I HUYNH ĐỆ ĐOÀN PHAN SINH TẠI THẾ

Điều 1:

1. Tất cả các tín hữu được mời gọi nên thánh và có quyền đi theo một con đường thiêng liêng riêng của mình trong sự hiệp thông với Hội Thánh. [1]
2. (Luật 1) Trong Hội Thánh, có nhiều gia đình thiêng liêng với những đoàn sủng đa dạng. Trong số các gia đình này, có gia đình phan sinh với nhiều chi nhánh khác nhau, nhưng đều nhìn nhận thánh Phan-xi-cô Átxidi là tổ phụ, đáng gọi hứng và khuôn mẫu của mình.
3. (Luật 2) Trong gia đình phan sinh, ngay từ đầu Huynh đệ đoàn Phan sinh tại thế có một vị trí đặc biệt [2]. Huynh đệ đoàn này gồm tất cả những Huynh đệ đoàn công giáo được liên kết với nhau một cách có hệ thống. Được Chúa Thánh Linh thúc đẩy, các thành viên này tuyên khấn dẫn thân sống Phúc Âm theo cách thức của thánh Phan-xi-cô, trong bậc sống tại thế của mình, bằng cách tuân giữ Luật Dòng được Hội Thánh phê chuẩn.[3]
4. Vì thuộc cùng một gia đình thiêng liêng, Dòng Phan sinh tại thế đã được Tòa Thánh giao phó cho Dòng Nhất phan sinh và Dòng Ba tại viện chăm sóc về mặt mục vụ và trợ giúp tinh thần. Những “Hội Dòng” này có quyền “điều khiển ở cấp cao” (altius moderamen) theo Giáo luật, điều 303 [4]

5. Huynh đệ đoàn Phan sinh tại thế, cũng gọi là Dòng phan sinh tại thế, là một hiệp hội công trong Hội Thánh [5]. Huynh đệ đoàn này gồm những Huynh đệ đoàn ở các cấp khác nhau: địa phương, miền, quốc gia và quốc tế. Mỗi Huynh đệ đoàn có tư cách pháp nhân trong Hội thánh.

Điều 2:

1. Ôn gọi vào Dòng Phan sinh tại thế là một ơn gọi đặc biệt, thể hiện lối sống và hoạt động tông đồ của các thành viên. Do đó những người đã tuyên hứa dẫn thân vĩnh viễn trong một gia đình tu sĩ khác hoặc tu hội sống đời thánh hiến thì không thể làm thành viên của Dòng.
2. Tất cả các tín hữu thuộc mọi thành phần có thể gia nhập Dòng phan sinh tại thế:
 - Giáo dân (nam và nữ)
 - Giáo sĩ triều (phó tế, linh mục, giám mục)

Điều 3:

1. Tính chất tại thế làm nên nét đặc biệt trong linh đạo và đời sống tông đồ của các thành viên Dòng phan sinh tại thế.
2. Tính chất tại thế trong ơn gọi và trong đời sống tông đồ được biểu lộ phù hợp với hoàn cảnh riêng của từng người, nghĩa là:
 - Giáo dân thì góp phần xây dựng Nước Thiên Chúa bằng sự hiện diện trong các thực tại và sinh hoạt trần thế. [6]
 - Giáo sĩ triều thì phục vụ dân Thiên Chúa bằng công việc của đẳng bậc mình, trong sự hiệp thông với Giám mục và Linh mục đoàn. [7]

Tất cả những người trên đây đều lấy hứng khởi từ những giá trị Phúc Âm mà thánh Phanxicô Átxidi đã lựa chọn, và

họ dẫn thân tiếp nối sứ mạng của Ngài cùng với các thành viên khác trong gia đình phan sinh,

3. Ôn gọi vào Dòng phan sinh tại thế là ơn gọi sống Phúc Âm trong sự hiệp thông huynh đệ. Để đạt được mục đích này, các thành viên Dòng phan sinh tại thế hợp thành những đoàn thể trong Hội thánh, được gọi là Huynh đệ đoàn.

Điều 4:

1. Dòng phan sinh tại thế được quản trị theo luật phổ quát của Hội Thánh và luật riêng của mình, gồm: Luật Dòng, Hiến Chương, Sách nghi thức và nội qui riêng.

2. Luật Dòng xác định bản chất, mục đích và tinh thần của Dòng phan sinh tại thế.

3. (Luật 3) Hiến Chương có mục đích:

- áp dụng Luật Dòng ;
- chỉ dẫn cách cụ thể các điều kiện phải có để thuộc về Dòng phan sinh tại thế, việc điều hành Dòng phan sinh tại thế, việc tổ chức đời sống Huynh đệ đoàn, trụ sở của Dòng.[8]

Điều 5:

1. (Luật 3). Việc giải thích chính thức Luật Dòng và Hiến Chương thuộc thẩm quyền Tòa Thánh.

2. Việc giải thích thực tiễn Hiến Chương với mục đích hài hòa việc áp dụng Hiến chương trong các miền khác nhau và ở các cấp khác nhau của Dòng, thuộc quyền Tổng Tu nghị Dòng phan sinh tại thế.

3. Việc làm sáng tỏ những điểm riêng biệt đòi phải có một quyết định thích hợp thì thuộc thẩm quyền Chủ tịch đoàn của Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế.

Điều 6:

1. Huynh đệ đoàn quốc tế Dòng phan sinh tại thế có nội qui riêng được Tổng Tu nghị phê chuẩn.

2. Các Huynh đệ đoàn quốc gia có nội qui riêng được Chủ tịch đoàn của Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế phê chuẩn.

3. Các Huynh đệ đoàn miền và địa phương có thể có nội qui riêng được Hội đồng cấp cao hơn phê chuẩn.

Điều 7:

Tất cả những qui định không hợp với Hiến Chương này đều bị bãi bỏ.

CHƯƠNG II

CÁCH THỨC SỐNG VÀ HOẠT ĐỘNG TÔNG ĐỒ

MỤC I : CÁCH THỨC SỐNG

Điều 8:

1. Người Phan sinh tại thế, do lời tuyên khấn, dẫn thân sống Phúc Âm theo linh đạo Phan sinh trong hoàn cảnh tại thế của mình.

2. Nhờ ánh sáng đức tin soi dẫn, họ tìm cách đào sâu các giá trị và các chọn lựa của đời sống phúc âm theo Luật Dòng phan sinh tại thế.

- (Luật 7) bằng một tiến trình không ngừng đổi mới về hoán cải và tu luyện ;

- (Luật 4) bằng cách cởi mở trước những yêu cầu phát xuất từ xã hội và thực tại hội thánh, đi từ Phúc Âm đến cuộc sống và từ cuộc sống đến Phúc Âm ;

- trong chiều kích cá nhân và cộng đoàn của tiến trình đó.

Điều 9:

1. (Luật 5) Linh đạo của người Phan Sinh tại thế là một dự phóng đời sống tập trung vào con người Đức Kitô bằng cách đi theo vết chân Người [9], hơn là một chương trình chi tiết để thực thi.

2. (Luật 4) Người Phan Sinh tại thế đã dấn thân noi theo gương mẫu và giáo huấn của Đức Kitô, phải đích thân và chuyên cần học tập Phúc Âm và Kinh Thánh. Huynh đệ đoàn và các người hữu trách cổ võ lòng yêu mến Lời tin mừng và giúp đỡ các anh chị em biết và hiểu Lời tin mừng như Hội thánh loan báo với sự trợ giúp của Chúa Thánh Linh [10].

Điều 10:

(Luật 10) “Đức Kitô nghèo khó và chịu đóng đinh”, Đấng đã chiến thắng tử thân và phục sinh, biểu hiện tột đỉnh của tình yêu Thiên Chúa đối với loài người, là “cuốn sách” mà trong đó anh chị em dựa vào gương thánh Phan-xi-cô, học cho biết tại sao mình sống và sống như thế nào, biết yêu và đau khổ. Nơi Đức Kitô, anh chị em khám phá được giá trị của những trái ngược vì lẽ công chính và ý nghĩa của những khó khăn cùng khổ giá trong cuộc sống hằng ngày. Nơi Người, anh chị em có thể chấp nhận thánh ý Chúa Cha, ngay cả trong những hoàn cảnh khó khăn nhất, và sống tinh thần bình an phan sinh, trong sự khước từ mọi chủ thuyết nghịch với phẩm giá con người.

Điều 11:

Nhớ rằng Chúa Thánh Linh là nguyên lý của ơn gọi, linh hồn của đời sống huynh đệ và sứ mạng của mình, người Phan Sinh tại thế tìm cách bắt chước lòng trung tín của thánh Phan-xi-cô với linh hứng của Người, và lắng nghe lời

khuyến của thánh nhân: đó là ước ao trên hết mọi sự “Thần Khí của Chúa và tác động thánh của Người”.

Điều 12 :

1. Cảm hứng từ gương mẫu và bút tích của thánh Phan-xi-cô và trên hết với ơn Chúa Thánh Linh, anh chị em sẽ sống với lòng tin mỗi ngày ân huệ lớn lao mà Đức Kitô đã ban, đó là mạc khải Chúa Cha. Anh chị em sẽ làm chứng đức tin ấy trước những người khác :

- trong đời sống gia đình ,
- trong công việc ,
- trong niềm vui và nỗi đau ,
- trong cuộc gặp gỡ với mọi người, tất cả đều là anh em của cùng một Cha,
- trong sự hiện diện và tham gia vào đời sống xã hội,
- trong tương quan huynh đệ với mọi tạo vật.

2. (Luật 10) Cùng với Chúa Giêsu là Đấng đã vâng lời cho đến chết, anh chị em sẽ tìm cách nhận biết và thi hành thánh ý Chúa Cha. Anh chị em hãy cảm tạ Thiên Chúa về ân huệ tự do và về sự mạc khải luật yêu thương. Để chu toàn thánh ý Chúa Cha, anh chị em hãy đón nhận sự trợ giúp của những người hữu trách trong Hội Thánh cũng như của những anh chị em mình. Với sự cương quyết bình thản, anh chị em sẽ đảm nhận sự bất trắc của những chọn lựa can đảm trong đời sống xã hội.

3. (Luật 8) Anh chị em hãy yêu thích gặp gỡ Thiên Chúa trong tình con thảo, hãy làm cho việc cầu nguyện và chiêm niệm trở nên nguồn sinh lực cho đời sống và hành động của mình. Anh chị em hãy tìm cách khám phá sự hiện diện của Chúa Cha trong tâm hồn mình, trong thiên nhiên và trong lịch sử loài người, nơi mà chương trình cứu độ của Người được thực hiện. Sự chiêm ngắm một mẫu nhiệm như

thế sẽ làm cho anh chị em mau mắn cộng tác vào kế hoạch yêu thương đó.

Điều 13:

1. (Luật 7) Anh chị em Phan Sinh tại thế lúc đầu được gọi là “Anh chị em sống đời Đền Tội”, tự nguyện sống tinh thần hoán cải liên tục. Những phương thế để trao dồi sắc thái đặc biệt này của ơn gọi phan sinh, nơi bản thân và trong Huynh đệ đoàn là:

Lắng nghe và cử hành Lời Chúa, kiểm điểm đời sống, tham dự tĩnh tâm, nhận sự trợ giúp của một vị linh hướng, và cử hành phụng vụ sám hối. Anh chị em hãy năng lãnh nhận Bí tích Hoà Giải và hãy quan tâm cử hành bí tích ấy cách tập thể, hoặc trong Huynh đệ đoàn, hoặc với toàn thể Dân Thiên Chúa [12].

2. Chính trong tinh thần hoán cải đó, mà lòng yêu mến canh tân Hội Thánh phải được sống, kèm theo sự canh tân của cá nhân và tập thể. Hoa trái của hoán cải, một sự đáp trả cho tình yêu Thiên Chúa, là những hành động bác ái trong tương quan với anh chị em.[13]

3. Thực hành việc đền tội, như giữ chay và tiết chế, theo truyền thống nơi các anh chị em phan sinh sống đời đền tội, cần được nhận biết, trân trọng và thực hành theo sự hướng dẫn tổng quát của Hội Thánh.

Điều 14:

1. Ý thức rằng Thiên Chúa đã muốn qui tụ tất cả chúng ta thành một dân tộc và thiết lập Hội Thánh của Người trở nên bí tích phổ quát của ơn Cứu độ, anh chị em sẽ kiên tâm dùng đức tin mà suy tư về Hội Thánh, về sứ mạng của Hội Thánh trong thế giới ngày nay và về vai trò của người Phan Sinh tại thế trong Hội Thánh, bằng cách đón nhận những

thách đố và đảm nhận những trách nhiệm mà việc suy tư nói trên giúp mình khám phá ra.

2. (Luật 8) Lễ Tế Tạ ơn là trung tâm đời sống Hội Thánh. Nhờ Bí tích này, Đức Kitô kết hợp chúng ta với Người và nối kết chúng ta thành một thân thể duy nhất. Vậy Lễ Tế Tạ ơn sẽ là trung tâm của đời sống Huynh đệ đoàn ; anh chị em hãy năng tham dự Lễ Tế Tạ ơn càng nhiều càng tốt và nhớ lại lòng tôn kính và lòng yêu mến Thánh Thể của thánh Phan-xi-cô, là người đã sống tất cả các mẫu nhiệm cuộc đời Đức Kitô trong Bí tích này.

3. Anh chị em hãy tham dự các bí tích của Hội Thánh, quan tâm không những tới sự thánh hoá bản thân, mà còn quan tâm đến việc giúp tăng trưởng Hội Thánh và mở rộng Nước Trời. Anh chị em hãy cộng tác vào việc cử hành các bí tích trong giáo xứ của mình cách sinh động và ý thức, nhất là đối với Bí tích thánh tẩy, thêm sức, hôn phối, và xức dầu bệnh nhân

4. Anh chị em và các Huynh đệ đoàn tuân theo những chỉ dẫn của sách Nghi thức liên quan tới các cách thức tham dự khác nhau vào kinh nguyện phụng vụ của Hội Thánh, ưu tiên cho việc cử hành các Giờ Kinh Phụng vụ.[14]

5. Đối với những người thờ phượng Chúa Cha cách đích thực, họ có thể thờ phượng và cầu nguyện với Người khắp nơi và bất cứ lúc nào ; tuy nhiên anh chị em sẽ cố gắng tìm những thời gian tĩnh lặng, tĩnh tâm chỉ dành cho việc cầu nguyện mà thôi.

Điều 15:

1. (Luật 11) Anh chị em phan sinh tại thế sẽ cố gắng sống tinh thần Các Mối Phúc, nhất là tinh thần nghèo khó. Đức nghèo khó phúc âm biểu lộ sự phó thác vào Chúa Cha, dẫn tới sự tự do nội tâm, và cố sự cho việc phân phối của cải

cách công bằng hơn.

2. Nhờ việc lao động và của cải vật chất, anh chị em Phan sinh tại thế có một cách thế riêng để sống đức nghèo khó phúc âm khi phải đáp ứng các nhu cầu của gia đình mình và phục vụ xã hội. Để hiểu rõ và sống đức nghèo khó, cần phải có một sự tự dấn thân tích cực và sự giúp đỡ của Huynh đệ đoàn, qua cầu nguyện và đối thoại, qua kiểm điểm chung đời sống, qua lắng nghe giáo huấn Hội Thánh và các yêu cầu của xã hội.

3. Anh chị em Phan sinh tại thế sẽ cố gắng giảm bớt nhu cầu cá nhân để có thể chia sẻ của cải tinh thần và vật chất với anh chị em mình nhiều hơn, nhất là với những người thiếu thốn hơn cả. Anh chị em hãy cảm tạ Thiên Chúa về của cải đã lãnh nhận, và hãy sử dụng của cải như người quản lý tốt, chứ không như chủ nhân. Anh chị em hãy có lập trường vững chắc chống lại náo trạng tiêu thụ và chống lại những ý thức hệ cùng lối sống thực tiễn coi của cải trọng hơn giá trị nhân bản và tôn giáo, đưa tới sự bóc lột con người.

4. Anh chị em hãy yêu mến và tập sống lòng thanh trí sạch, vì đó là nguồn phát sinh tình huynh đệ đích thực .

Điều 16:

1. (Luật 9) Đức Maria, Thân mẫu Chúa Giêsu, là mẫu gương cho thái độ lắng nghe Lời Chúa và cho lòng trung tín với ơn gọi; như Thánh Phanxicô, chúng ta nhận thấy tất cả các nhân đức phúc âm được thể hiện nơi Đức Mẹ. [15]

Anh chị em hãy vun trồng lòng yêu mến khôn tả đối với Đức Trinh nữ rất thánh, bằng cách noi gương Người, cầu nguyện và phó thác cho Người với tâm tình con thảo. Anh chị em bày tỏ lòng sùng kính Đức Mẹ bằng những hành vi điển tả đức tin chân chính, và những hình thức được Hội

Thánh chấp nhận.

2. Đối với toàn thể cộng đoàn Hội Thánh, Đức Maria là mẫu gương tình yêu phong phú và chung thủy. Anh chị em Phan sinh tại thế, cũng như các Huynh đệ đoàn, hãy tìm cách sống kinh nghiệm của thánh Phan-xi-cô, người đã nhận Đức Trinh Nữ làm Đấng hướng dẫn đời sống hoạt động của mình ; cùng với Đức Mẹ, như các môn đệ trong ngày lễ Hiện xuống, anh chị em hãy đón nhận Chúa Thánh Linh để Người biến chúng ta thành một cộng đồng tình yêu. [16]

MỤC II

SỰ HIỆN DIỆN TÍCH CỰC

TRONG HỘI THÁNH VÀ TRONG THẾ GIỚI

Điều 17:

1. (Luật 6) Được mời gọi cộng tác vào việc xây dựng Hội Thánh như là bí tích cứu độ mọi người và được trở thành “chứng nhân và khí cụ của sứ mạng Hội Thánh”. Anh chị em Phan sinh tại thế nhờ bí tích Thánh Tẩy và lời khấn hứa sống Phúc âm, loan báo Đức Kitô bằng đời sống và bằng lời nói của mình. Việc tông đồ ưu tiên của anh chị em là chứng tá cá nhân [17] trong môi trường sống của mình và phục vụ cho việc xây dựng Nước Thiên Chúa trong những thực tại trần thế.

2. Trong các Huynh đệ đoàn, hãy chuẩn bị cho anh chị em biết phổ biến sứ điệp phúc âm “trong đời sống thường ngày của thế giới”[18], và cộng tác vào việc giảng dạy giáo lý trong các cộng đồng hội thánh.

3. Những ai được mời gọi chu toàn sứ mạng của giảng viên giáo lý, của người đứng đầu một cộng đoàn hội thánh hoặc của những thừa tác vụ khác, và ngay cả những thừa

tác viên có chức thánh, họ đều phải như thánh Phan-xi-cô yêu mến Lời Chúa, tin tưởng vào những người rao giảng Lời Chúa và có lòng nhiệt thành như khi Người tiếp nhận nơi Đức Giáo Hoàng sứ mạng rao giảng sự ăn năn đền tội.

4. Việc tham gia vào thừa tác vụ thánh hóa mà Hội Thánh thực hành trong phụng vụ, trong kinh nguyện, trong các việc đền tội và bác ái, cần được anh chị em thực hiện trước hết trong gia đình mình, kế đến trong Huynh đệ đoàn và sau cùng, bằng sự hiện diện tích cực của mình trong Hội Thánh địa phương và trong xã hội .

ĐỂ XÂY DỰNG

MỘT XÃ HỘI CÔNG BẰNG VÀ HUYNH ĐỆ

Điều 18:

1. Anh chị em Phan sinh tại thế được mời gọi cống hiến một sự đóng góp cá nhân do con người và sứ điệp của thánh Phan-xi-cô Átxidi gợi hứng, nhằm thiết lập một xã hội trong đó phẩm giá con người, tinh thần đồng trách nhiệm và tình yêu thương sẽ là những thực tại sống động.

[19]

2. (Luật 13) Anh chị em hãy đi sâu vào những nền tảng đích thực của tình huynh đệ phổ quát và tạo ra khắp nơi một tinh thần đón tiếp và một bầu khí huynh đệ. Anh chị em hãy cương quyết dẫn thân chống lại mọi hình thức bóc lột, kỳ thị, gạt ra bên lề xã hội, và chống lại mọi thái độ đứng đưng đối với tha nhân.

3. (Luật 13) Anh chị em hãy cộng tác với các phong trào cổ võ tình huynh đệ giữa các dân tộc: dẫn thân tạo lập những điều kiện cho mọi người được sống xứng đáng, và hoạt động cho mọi dân tộc được tự do.

4. Theo gương thánh Phan-xi-cô, là đấng bảo trợ của những người bảo vệ môi sinh, anh chị em hãy tích cực hỗ

trợ những sáng kiến nhằm bảo tồn tạo vật. Anh chị em hãy cộng tác với những người hoạt động để phòng ngừa sự ô nhiễm và sự xuống cấp của thiên nhiên, cũng như để tạo lập những điều kiện của sự sống và môi trường thế nào để các điều kiện ấy không trở nên mối đe dọa cho con người.

Điều 19:

1. (Luật 14) Anh chị em Phan sinh tại thế phải luôn hành động như men trong môi trường sống của mình bằng chứng tá của tình yêu thương huynh đệ và của những động lực trong sáng kitô giáo.

2. Do tinh thần hèn mọn, anh chị em ưu tiên lựa chọn người nghèo và những người bị gạt ra bên lề xã hội, dù đó là những cá nhân hay những lớp người nào đó, hoặc ngay cả một dân tộc. Anh chị em hãy hợp tác để loại trừ việc gạt người khác ra bên lề xã hội và tất cả những hình thức nghèo khổ, hậu quả của sự kém hiệu năng và của bất công.

Điều 20:

1. (Luật 14) Dẫn thân xây dựng Nước Thiên Chúa trong thực tại và sinh hoạt trần thế, anh chị em Phan sinh tại thế, do ơn gọi, hãy sống một đời sống vừa thuộc về Hội Thánh vừa thuộc về xã hội như một thực tại không thể phân chia.

2. Như một đóng góp đầu tiên và căn bản vào công việc xây dựng một thế giới công bằng và huynh đệ hơn, anh chị em hãy chu toàn các bổn phận phù hợp với việc chuẩn bị và thực hành nghề nghiệp của mình. Cũng trong tinh thần phục vụ đó, anh chị em hãy chu toàn các bổn phận xã hội và công dân.

Điều 21:

1. (Luật 16) Đối với thánh Phan-xi-cô, việc làm là một quà tặng và làm việc là một ân huệ. Làm việc hằng ngày không những là một phương tiện mưu sinh, mà còn là cơ hội để phục vụ Thiên Chúa và tha nhân, và là phương tiện để phát triển nhân cách. Xác tín rằng việc làm là một quyền lợi và là một nghĩa vụ, và rằng tất cả mọi hình thức việc làm đều đáng tôn trọng, anh chị em dẫn thân cộng tác để tất cả mọi người có thể có việc làm và để các điều kiện làm việc luôn được nhân đạo hơn.

2. Sự thư giãn và giải trí đều có giá trị riêng và cần thiết cho việc phát triển con người. Anh chị em Phan sinh tại thế phải lo sao cho giữa việc làm và nghỉ ngơi có sự quân bình và cố gắng tìm ra những hình thức giải trí có phẩm chất. [20].

Điều 22:

1. (Luật 15) Anh chị em Phan sinh tại thế “luôn có mặt..... trong phạm vi đời sống công cộng”, hãy cộng tác trong mức độ có thể, vào việc soạn thảo các điều luật và những qui định chính đáng.

2. Trong lãnh vực thăng tiến con người và trong phạm vi công lý, các Huynh đệ đoàn hãy dẫn thân bằng những sáng kiến dũng cảm phù hợp với ơn gọi phan sinh và với những đường hướng của Hội Thánh. Các Huynh đệ đoàn hãy có những lập trường rõ ràng khi phẩm giá con người bị xâm phạm dù dưới bất cứ hình thức nào, bị áp bức hoặc bị loại trừ. Các Huynh đệ đoàn hãy lấy tình huynh đệ mà giúp đỡ những nạn nhân của bất công.

3. Từ chối sử dụng bạo lực là nét đặc thù của các môn đệ thánh Phan-xi-cô, tuy nhiên không vì thế mà chối từ hành động. Anh chị em hãy lo sao cho sự can thiệp của mình luôn được thúc đẩy bởi đức ái kitô giáo.

Điều 23:

1. (Luật 19) Hoà bình là thành quả của công lý, là hoa trái của hoà giải và của tình bác ái huynh đệ. [21]. Anh chị em Phan sinh tại thế được mời gọi đem hoà bình vào trong gia đình mình và trong xã hội bằng cách :

- hãy quan tâm đề ra và quảng bá những tư tưởng và thái độ hiếu hòa ;
- hãy triển khai những sáng kiến riêng và trong tư cách cá nhân hoặc Huynh đệ đoàn, hãy hợp tác với các sáng kiến của Đức Giáo Hoàng, của Hội Thánh địa phương và của gia đình Phan sinh;
- hãy hợp tác với các phong trào và các tổ chức cổ võ cho hoà bình trong sự tôn trọng các nền tảng chân chính của hoà bình.

2. Mặc dầu công nhận quyền tự vệ chính đáng của cá nhân cũng như của quốc gia, anh chị em hãy nhìn nhận giá trị sự chọn lựa của những người vì lý do lương tâm mà từ chối mang vũ khí.

3. Để bảo vệ sự hoà thuận trong gia đình, vào lúc thuận tiện, anh chị em hãy ấn định bằng chúc thư việc phân chia gia tài.

TRONG GIA ĐÌNH**Điều 24:**

1. (Luật 17) Anh chị em Phan sinh tại thế hãy coi gia đình mình như môi trường đầu tiên để sống sự dẫn thân kitô giáo và ơn gọi phan sinh; kính nguyện, Lời Chúa và giáo lý kitô giáo phải có chỗ đứng trong gia đình mình. Anh chị em cũng phải lo sao cho mọi sự sống được tôn trọng từ lúc thụ thai, và trong mọi hoàn cảnh, cho đến khi chết.

Các đôi vợ chồng sẽ tìm thấy nơi Luật Dòng phan sinh tại thế một điểm tựa vững chắc cho hành trình đời sống kitô

hữu của mình, ý thức rằng do Bí tích hôn nhân, tình yêu của họ phát xuất từ tình yêu mà Đức Kitô dành cho Hội Thánh Người. Tình yêu vợ chồng và sự khẳng định giá trị của lòng chung thủy là một chứng tá sâu sắc cho gia đình họ, cho Hội Thánh và cho thế giới.

2. Trong Huynh đệ đoàn:

- linh đạo về gia đình và hôn nhân, cũng như cách thức kitô giáo xem xét các vấn đề gia đình, phải là đề tài để đối thoại và trao đổi kinh nghiệm ;
- anh chị em hãy chia sẻ cho nhau những giây phút quan trọng trong đời sống gia đình và trong tình huynh đệ, anh chị em hãy quan tâm tới những người đang sống trong hoàn cảnh khó khăn : đó là những người độc thân, góa vợ, góa chồng, cha mẹ neo đơn, ly thân hoặc ly dị ;
- (Luật 19) anh chị em hãy tạo điều kiện để cho các thế hệ đối thoại với nhau ;
- anh chị em hãy cố võ việc thành lập các nhóm hôn nhân và gia đình.

3. Anh chị em hãy cộng tác vào nỗ lực của Hội thánh và của xã hội nhằm khẳng định giá trị của lòng chung thủy, tôn trọng sự sống, và nhằm mang lại giải đáp cho những vấn đề xã hội của gia đình.

Điều 25:

Xác tín rằng cần thiết phải giáo dục con cái “sao cho tâm trí chúng hướng về cộng đồng..... và gây ý thức chúng là thành phần sống động và tích cực của dân Thiên Chúa” [22] và xác tín rằng thánh Phanxicô có thể thu hút chúng, anh chị em hãy tạo điều kiện thích hợp để thành lập những nhóm thiếu nhi, nhờ vào phương pháp sư phạm và cách tổ chức thích nghi với lứa tuổi, các nhóm này sẽ được khai tâm để hiểu biết và yêu mến đời sống phan sinh. Nội qui

quốc gia có thể đề ra những đường hướng thích hợp để tổ chức các nhóm như thế và để nối kết các nhóm với Huynh đệ đoàn và với các nhóm giới trẻ phan sinh.

SỨ GIẢ NIỀM VUI VÀ HY VỌNG

Điều 26:

1. Ngay cả trong đau khổ, thánh Phanxicô đã cảm nghiệm được lòng tin tưởng và niềm vui, khi đạt được:

- kinh nghiệm về tình phụ tử của Thiên Chúa;
- niềm tin vững vàng sẽ được phục sinh với Đức Kitô để sống đời đời;
- kinh nghiệm có thể gặp gỡ và ca tụng Đấng Tạo Hoá trong tình huynh đệ phổ quát với mọi tạo vật.[23]

(Luật 19) Như vậy phù hợp với Phúc Âm, anh chị em Phan sinh tại thế hãy khẳng định tiếng “XIN VÂNG” của mình đối với niềm hy vọng và niềm vui được sống. Anh chị em hãy góp phần chống lại các lo âu muộn mặt và sự bi quan bằng cách chuẩn bị một tương lai tốt đẹp hơn.

2. Trong các Huynh đệ đoàn, anh chị em hãy cố võ sự thông cảm lẫn nhau, lo sao cho bầu khí các buổi họp được niềm nở và phản ánh niềm vui. Anh chị em hãy khích lệ nhau làm việc thiện.

Điều 27:

1. (Luật 19). Với tuổi tác gia tăng, anh chị em hãy tập chấp nhận bệnh tật cũng như những nỗi khó khăn ngày một nhiều, đồng thời đem lại cho cuộc sống của mình một ý nghĩa sâu xa hơn, bằng cách từng bước từ bỏ dần dần và hướng lòng về đất hứa. Anh chị em hãy xác tín mạnh mẽ rằng cộng đoàn của các tín hữu và của những người yêu mến nhau trong Chúa, sẽ tiếp tục tồn tại trong đời sống vĩnh cửu như là sự hiệp thông của các thánh.

2. Như vậy, Anh chị em Phan sinh tại thế hãy cố gắng tạo một bầu khí đức tin và đức cậy nơi môi trường sống của mình mà trước tiên là trong các Huynh đệ đoàn, để cho “Chị Chết” được cảm nhận như một cuộc vượt qua về cùng Chúa Cha, và để cho mọi người có thể chuẩn bị ra đi một cách thanh thản.

CHƯƠNG III

ĐỜI SỐNG TRONG HUYNH ĐỆ ĐOÀN

MỤC I

ĐỊNH HƯỚNG TỔNG QUÁT

Điều 28:

1. Huynh đệ đoàn của Dòng phan sinh tại thế bắt nguồn từ cảm hứng của thánh Phan-xi-cô Át-xi-di là người đã được Đấng Tối Cao mạc khải cho biết tính cách hoàn toàn phúc âm của việc sống chung thành huynh đệ đoàn.[24]

2. (Luật 20) “Dòng Phan sinh tại thế lan rộng ra thành những Huynh đệ đoàn thuộc các cấp khác nhau” với mục đích cổ võ một cách có qui củ sự hiệp nhất và hợp tác hỗ tương giữa các anh chị em với nhau, cũng như cổ võ sự hiện diện tích cực và mang tính cộng đoàn của anh chị em trong Hội Thánh địa phương cũng như toàn cầu. Dòng Phan sinh tại thế cũng hãy tạo điều kiện thuận lợi cho các Huynh đệ đoàn dẫn thân phục vụ thế giới và đặc biệt trong đời sống xã hội

3. Các anh chị em hợp thành hoặc là Huynh đệ đoàn tông sở, gắn liền với một nhà thờ hay một tu viện, hoặc là Huynh đệ đoàn tông nhân được thiết lập vì những lý do rõ ràng, chính đáng và được công nhận trong sắc lệnh thiết lập. [25]

Điều 29:

1. Các Huynh đệ đoàn tông sở hợp lại thành Huynh đệ

đoàn ở các cấp khác nhau: miền, quốc gia, quốc tế, theo các tiêu chuẩn của Hội Thánh, theo tiêu chuẩn địa dư hoặc theo tiêu chuẩn khác. Các Huynh đệ đoàn này được hợp lại và liên kết với nhau theo qui định mà Luật và Hiến Chương tiên liệu. Như vậy các Huynh đệ đoàn này đáp ứng nhu cầu hiệp thông giữa các Huynh đệ đoàn, nhu cầu phối hợp cộng tác và nhu cầu hiệp nhất của Dòng phan sinh tại thế.

2. (Luật 20) Các Huynh đệ đoàn nêu trên đều có tư cách pháp nhân trong Hội Thánh, nếu có thể được, hãy làm sao cho có tư cách pháp nhân dân sự, để chu toàn sứ mệnh của mình tốt hơn. Các Hội đồng quốc gia có nhiệm vụ đưa ra những định hướng nêu rõ lý do và thủ tục tiến hành.

3. Nội qui quốc gia phải xác định các luật lệ về cách tổ chức Dòng phan sinh tại thế trên đất nước mình. Việc áp dụng các luật lệ này được trao phó cho sự phán đoán thận trọng của những người có trách nhiệm trong các Huynh đệ đoàn liên hệ và Hội đồng quốc gia.

Điều 30:

1. Anh chị em đồng trách nhiệm về đời sống của Huynh đệ đoàn mình và về toàn Dòng phan sinh tại thế như một liên hợp mật thiết của tất cả các Huynh đệ đoàn rải rác khắp hoàn cầu.

2. Ý nghĩa của việc đồng trách nhiệm nơi các thành viên đòi anh chị em phải đích thân hiện diện, phải làm chứng tá, phải cầu nguyện và cộng tác tích cực theo khả năng của mỗi người và theo sự dẫn thân linh hoạt Huynh đệ đoàn.

3. (Luật 25) Trong tinh thần gia đình, mỗi anh chị em đóng góp vào quỹ của Huynh đệ đoàn tùy theo khả năng, để tạo phương tiện tài chánh cần thiết cho đời sống Huynh đệ đoàn, cho các công việc phụng tự, tông đồ và bác ái.

Bằng tài chánh hoặc bằng những phương tiện nào khác, anh chị em đừng quên tham gia vào các sinh hoạt và công việc của những Huynh đệ đoàn ở cấp cao hơn.

Điều 31:

1. (Luật 21) “Ở các cấp khác nhau, mỗi Huynh đệ đoàn đều được linh hoạt và hướng dẫn bởi một Hội đồng và một anh/chị phục vụ hay anh chị trưởng”. Tất cả các chức vụ này đều được trao phó qua bầu cử đúng theo Luật, Hiến Chương và nội quy riêng. Chỉ trong những hoàn cảnh đặc biệt hoặc trong thời gian đầu khi mới thành lập, các Huynh đệ đoàn có thể không có Hội đồng được bầu hợp lệ. Hội đồng cấp cao hơn sẽ bù đắp vào sự thiếu hụt đó trong thời gian tối thiểu cần thiết để bảo đảm cho sự phục hồi hoặc sự khởi đầu của Huynh đệ đoàn, cho việc huấn luyện các linh hoạt viên và chuẩn bị các cuộc bầu cử.

2. Trách vụ của người phục vụ hoặc thành viên Hội đồng là một sự phục vụ huynh đệ, một quyết tâm cảm nhận mình luôn sẵn sàng và có trách nhiệm đối với anh chị em và Huynh đệ đoàn, để giúp mỗi người thể hiện chính mình trong ơn gọi và để mỗi Huynh đệ đoàn là một cộng đoàn hội thánh và phan sinh thật sự, hiện diện cách tích cực trong đời sống của Hội Thánh và của xã hội.

3. Ở tất cả các cấp trong Dòng phan sinh tại thế, các người hữu trách phải là những anh chị em đã dẫn thân vĩnh viễn, xác tín về giá trị đời sống phúc âm phan sinh, quan tâm đến đời sống của Hội thánh và của xã hội trong một cái nhìn bao quát và quảng đại, cởi mở cho việc đối thoại, sẵn sàng cho và nhận sự giúp đỡ và cộng tác.

4. Các người hữu trách phải lo chuẩn bị và linh hoạt các cuộc họp của Huynh đệ đoàn cũng như của Hội đồng, về mặt liên hệ thiêng và kỹ thuật. Bằng chứng tá đời sống, họ

tìm cách gieo vào Huynh đệ đoàn tinh thần và sức sống bằng cách đề xuất những phương thức thích hợp để phát triển đời sống Huynh đệ đoàn và các hoạt động tông đồ, dưới ánh sáng của các lựa chọn cơ bản theo quan điểm phan sinh. Họ phải lo sao cho các quyết định được thực hiện và tạo điều kiện thuận lợi cho các anh chị em cộng tác với nhau.

Điều 32:

1. Anh/chị phục vụ và các thành viên Hội đồng phải sống và cố võ tinh thần và sự hiệp thông đích thực giữa các anh chị em, với các Huynh đệ đoàn khác nhau và với gia đình phan sinh. Trên hết mọi sự họ phải hết lòng lo cho toàn thể Huynh đệ đoàn sống bình an và hòa giải.

2. (Luật 21) Trách vụ điều hành của anh/chị phục vụ và của các thành viên Hội đồng có thời hạn. Loại bỏ mọi tham vọng, anh chị em phải biểu lộ lòng yêu mến đối với Huynh đệ đoàn qua tinh thần phục vụ và sự sẵn sàng nhận hoặc rời bỏ trách vụ.

Điều 33:

1. Để điều hành và phối hợp các Huynh đệ đoàn cũng như Dòng, cần thăng tiến con người và khả năng mỗi anh chị em và mỗi Huynh đệ đoàn. Cũng cần phải tôn trọng sự đa dạng trong lối sống lý tưởng phan sinh và sự khác biệt của các nền văn hóa.

2. Các Hội đồng cấp cao không nên làm các việc mà các Huynh đệ đoàn địa phương hay một Hội đồng cấp dưới có thể làm được một cách thích hợp. Hãy tôn trọng và khích lệ sức sống của họ để họ cũng có thể thực hiện thỏa đáng các nhiệm vụ riêng của mình. Các Huynh đệ đoàn địa phương và các Hội đồng liên hệ hãy ra sức thi hành những

quyết định của Hội đồng quốc tế và của các Hội đồng khác ở cấp cao hơn, và thực hiện các chương trình bằng cách thích nghi các quyết định đó với hoàn cảnh thực tế riêng khi cần thiết.

Điều 34:

Nơi nào mà hoàn cảnh chung và nhu cầu của các thành viên đòi hỏi, thì có thể thành lập ngay trong Huynh đệ đoàn, và dưới quyền điều khiển của một Hội đồng duy nhất, những tổ hoặc những nhóm qui tụ những thành viên liên kết với nhau do những nhu cầu giống nhau, những sở thích giống nhau, những lựa chọn hành động giống nhau. Các nhóm này có thể đặt ra những qui tắc riêng cho việc gặp gỡ và hoạt động của mình, mà vẫn trung thành với những đòi buộc phải có khi đã thuộc về cùng một Huynh đệ đoàn. Nội qui quốc gia ấn định các tiêu chuẩn phải giữ để các tổ hoặc nhóm được hình thành và hoạt động.

Điều 35:

1. Những linh mục triều nào cảm thấy được Chúa Thánh Linh mời gọi tham dự vào đoàn sủng của thánh Phanxicô trong Huynh đệ đoàn Phan sinh tại thế, được anh chị em trân trọng cách đặc biệt, xứng hợp với sứ mạng của các ngài trong dân Thiên Chúa.

2. Các linh mục triều phan sinh tại thế cũng có thể hợp thành Huynh đệ đoàn tông nhân để đi sâu vào những lãnh vực khổ chế và mục vụ do đời sống và giáo huấn của thánh Phanxicô cũng như Luật Dòng phan sinh tại thế cố gắng để các ngài sống tốt hơn ơn gọi của mình trong Hội Thánh. Các Huynh đệ đoàn này nên có nội qui riêng dự liệu những thể thức cụ thể về cơ cấu, về các cuộc gặp gỡ huynh đệ, về việc huấn luyện thiêng liêng cũng như những phương thế

giúp cho các ngài thông hiệp với toàn thể Dòng phan sinh tại thế cách sinh động và tích cực hơn.

Điều 36:

1. Những anh chị em, qua lời khẩn riêng tư, dẫn thân sống tinh thần các Mối Phúc và tạo cho mình có điều kiện thuận lợi hơn để chiêm niệm và phục vụ Huynh đệ đoàn, có thể trợ giúp cách đặc lực cho việc phát triển Dòng phan sinh tại thế về mặt thiêng liêng và tông đồ.

2. Họ có thể qui tụ lại thành nhóm theo nội qui được Hội đồng quốc gia phê chuẩn, hoặc nếu nhóm phát triển đến độ lan rộng ra ngoài phạm vi một quốc gia, thì nội qui phải được Đoàn Chủ tịch Hội đồng Quốc tế Dòng phan sinh tại thế phê chuẩn.

3. Những nội qui như thế phải hài hoà với Hiến chương hiện hành.

MỤC 2

NHẬP DÒNG VÀ HUẤN LUYỆN

Điều 37:

1. (Luật 23) Sự gia nhập vào Huynh đệ đoàn được thực hiện qua các giai đoạn: thời kỳ khai tâm, thời kỳ huấn luyện, và tuyên khấn sống phúc âm.

2. Hành trình huấn luyện bắt đầu từ khi gia nhập Huynh đệ đoàn và phải trải dài suốt cả cuộc đời. Ý thức rằng Chúa Thánh Linh là tác nhân chính của việc huấn luyện và luôn để ý đến các biểu hiện của Người, những người có trách nhiệm huấn luyện là chính bản thân ứng sinh, toàn thể Huynh đệ đoàn, Hội đồng với anh chị phục vụ, người phụ trách huấn luyện và vị Trợ úy tinh thần.

3. Các anh chị em là người chịu trách nhiệm về sự huấn luyện của chính mình để ngày càng phát triển cách hoàn

hảo hơn ơn gọi Chúa đã ban cho mình. Huynh đệ đoàn được kêu gọi giúp đỡ anh chị em trong tiến trình huấn luyện này bằng sự đón tiếp, cầu nguyện và làm gương sáng.

4. Các Hội đồng quốc gia và miền có bốn phận cùng nhau soạn thảo và áp dụng các phương pháp huấn luyện thích ứng với hoàn cảnh địa phương để giúp đỡ những người có trách nhiệm huấn luyện trong các Huynh đệ đoàn.

THỜI KỲ KHAI TÂM

Điều 38:

1. (Luật 23) Thời kỳ khai tâm là một giai đoạn chuẩn bị cho thời kỳ huấn luyện thực thụ, nhằm giúp nhận định ơn gọi và giúp Huynh đệ đoàn cùng ứng sinh hiểu biết nhau. Thời kỳ này phải bảo đảm cho việc nhập Dòng phan sinh tại thế được tự do và nghiêm túc.

2. Thời gian và tiến trình thời kỳ khai tâm do Nội qui quốc gia ấn định.

3. Hội đồng của Huynh đệ đoàn có quyền định đoạt những trường hợp có thể được miễn trừ thời kỳ khai tâm, nhưng phải lưu ý tới các định hướng của Hội đồng quốc gia.

NHẬP VÀO HUYNH ĐỆ ĐOÀN PHAN SINH TẠI THẾ

Điều 39:

1. (Luật 23) Ứng sinh sẽ trình bày nguyện vọng vào Huynh đệ đoàn phan sinh tại thế với anh/chị phục vụ của một Huynh đệ đoàn tông sở hoặc tông nhân, bằng một hành vi minh nhiên và, nếu có thể được, bằng văn bản.

2. Những điều kiện để được nhập vào Dòng là: tuyên xưng đức tin công giáo, sống hiệp thông với Hội Thánh, có

một đời sống luân lý tốt, biểu lộ những dấu hiệu rõ ràng là có ơn gọi. [26]

3. Hội đồng của Huynh đệ đoàn quyết định cách đồng đoàn về lời thỉnh nguyện này và trả lời rõ ràng cho ứng sinh và thông báo cho Huynh đệ đoàn biết.

4. Nghi lễ gia nhập được diễn tiến theo Sách Nghi thức [27]. Chứng từ phải được ghi lại và lưu giữ trong văn khố của Huynh đệ đoàn.

THỜI KỲ HUẤN LUYỆN

Điều 40:

1. (Luật 23) Thời kỳ huấn luyện khởi đầu kéo dài ít nhất là một năm. Nội quy quốc gia có thể ấn định một thời gian dài hơn. Mục đích của thời kỳ này là làm cho ơn gọi chín mùi, cho ứng sinh thử nghiệm về đời sống phúc âm trong Huynh đệ đoàn và hiểu biết Dòng phan sinh tại thế rõ ràng hơn. Việc huấn luyện này sẽ được thực hiện qua nhiều buổi họp, học hỏi và cầu nguyện cũng như qua những kinh nghiệm cụ thể trong công tác phục vụ và tông đồ. Nếu có thể và thấy là thuận tiện, các buổi họp này nên tổ chức chung với các ứng sinh của những Huynh đệ đoàn khác.

2. Các ứng sinh được hướng dẫn đọc và suy niệm Kinh Thánh, tìm hiểu về con người và Bút tích của thánh Phanxicô cũng như linh đạo phan sinh, học Luật Dòng và Hiến chương. Họ được dạy cho biết yêu mến Hội Thánh và chấp nhận huấn quyền của Hội Thánh. Các ứng sinh giáo dân sẽ tập luyện để dẫn thân vào đời theo tinh thần phúc âm.

3. Việc tham dự các buổi họp của Huynh đệ đoàn địa phương là một điều kiện tuyệt đối cần thiết để ứng sinh được khai tâm về sự cầu nguyện cộng đồng và về đời sống của Huynh đệ đoàn.

4. Nên dùng một đường lối sơ phạm có đường nét phan sinh, phù hợp với não trạng của môi trường.

DẪN THÂN HOẶC TUYÊN KHẨN SỐNG PHÚC ÂM

Điều 41:

1. (Luật 23) Khi thời gian huấn luyện khởi đầu kết thúc, ứng sinh nộp đơn lên anh/chị phục vụ của Huynh đệ đoàn địa phương xin dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm. Sau khi tham khảo ý kiến của người phụ trách huấn luyện và vị Trợ úy, Hội đồng Huynh đệ đoàn bằng phiếu kín quyết định cho tuyên khẩn sống phúc âm. Hội đồng trả lời cho ứng sinh và thông báo cho Huynh đệ đoàn.

2. Sau đây là những điều kiện để được Dẫn Thân tuyên khẩn sống phúc âm:

- đủ tuổi do nội qui quốc gia ấn định ;
- đã tích cực tham gia thời kỳ huấn luyện khởi đầu ít nhất một năm ;
- được Hội đồng Huynh đệ đoàn địa phương chấp nhận.

3. Trong trường hợp thấy cần kéo dài thời kỳ huấn luyện khởi đầu, thời gian trọn vẹn kéo dài này không thể vượt quá một năm so với thời gian mà nội quy quốc gia đã ấn định.

Điều 42:

1. Dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm là một hành vi long trọng mang tính chất hội thánh, qua đó ứng sinh nhớ lại lời mời gọi đã lãnh nhận từ Đức Kitô, lập lại lời hứa khi lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy, và khẳng định cách công khai dẫn thân sống phúc âm giữa đời, theo gương thánh Phanxicô và tuân giữ Luật Dòng Phan sinh tại thế.

2. (Luật 23) Việc dẫn thân thắp nhận ứng sinh vào

Dòng phan sinh tại thế và, tự bản chất, là vĩnh viễn. Nhưng trước đó cũng có thể dẫn thân có thời hạn từng năm một và không được quá ba năm. [28]

3. Nhân danh Hội Thánh và Dòng phan sinh tại thế, anh chị phục vụ Huynh đệ đoàn địa phương hay người được ủy quyền nhận lời khẩn hứa dẫn thân. Nghi lễ diễn tiến theo những chỉ dẫn của sách Nghi thức. [29]

4. Người tuyên khẩn sống phúc âm phải dẫn thân gắn bó với Huynh đệ đoàn. Ngược lại, Huynh đệ đoàn cũng buộc mình phải quan tâm đến phẩm chất đời sống nhân bản và thiêng liêng của khẩn sinh.

5. Chứng từ về việc tuyên khẩn dẫn thân phải được ghi lại và lưu trữ trong văn khố của Huynh đệ đoàn.

Điều 43:

Nội qui quốc gia ấn định:

- (Luật 23) tuổi tối thiểu để được dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm. Trong mọi trường hợp, không được dưới 18 tuổi tròn ;
- huy hiệu đặc trưng thuộc về Dòng phan sinh tại thế (chữ “**Tau**” hay một biểu tượng phan sinh nào khác).

HUẤN LUYỆN THƯỜNG XUYÊN

Điều 44:

1. Đã được bắt đầu từ những giai đoạn trước, việc huấn luyện anh chị em sẽ còn thực hiện cách thường xuyên và liên tục. Việc huấn luyện này được xem như một phương thế giúp mỗi người [30] và mọi người hoán cải, và chu toàn sứ mạng của mình trong Hội Thánh và trong xã hội.

2. Huynh đệ đoàn có bốn phận dành một sự quan tâm đặc biệt trong sự huấn luyện anh chị em vừa mới dẫn thân và những anh chị em dẫn thân tạm, nhằm giúp cho ơn gọi

của họ được chín muồi và cảm nhận mình thuộc về Dòng cách sâu xa hơn .

3. Việc thường huấn, đặc biệt qua các môn học, bằng những cuộc gặp gỡ, những trao đổi kinh nghiệm, nhằm mục đích giúp tất cả anh chị em:

- (Luật 4) lắng nghe và suy niệm Lời Chúa, “đi từ Phúc âm đến cuộc sống và từ cuộc sống đến Phúc âm” ;
- nhờ đức tin soi chiếu và nhờ các văn kiện Huấn Quyền trợ lực, suy nghĩ về các biến cố trong Hội Thánh và trong xã hội, và theo đó mà lựa chọn những lập trường thích hợp;
- cập nhật hóa và đào sâu ơn gọi phan sinh nhờ học hỏi các bút tích thánh Phanxicô, thánh Clara và các tác giả phan sinh khác.

CỔ VÕ ƠN GỌI

Điều 45:

1. Khởi dậy các ơn gọi cho Huynh đệ đoàn là bổn phận của tất cả anh chị em và là một dấu chỉ sức sống của chính các Huynh đệ đoàn. Xác tín về giá trị của nếp sống phan sinh, anh chị em hãy cầu xin Thiên Chúa ban ân sủng ơn gọi phan sinh cho các thành viên mới.

2. Mặc dầu không gì có thể thay thế chứng tá của mỗi người và của các Huynh đệ đoàn, các Hội đồng vẫn phải dùng những phương thế thích hợp để cổ võ ơn gọi phan sinh tại thế.

MỤC 3

HUYNH ĐỆ ĐOÀN CÁC CẤP

HUYNH ĐỆ ĐOÀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 46:

1. (Luật 22) Việc thiết lập Huynh đệ đoàn địa phương

theo giáo luật thuộc thẩm quyền của Bề trên tu sĩ thượng cấp, căn cứ vào lời thỉnh cầu của các anh chị em liên hệ. Nhưng trước hết phải xin ý kiến và sự hợp tác của Hội đồng cấp cao hơn mà Huynh đệ đoàn mới sẽ có quan hệ, theo nội qui quốc gia.

Cần có sự chấp thuận bằng văn bản của Giám mục sở tại để thiết lập một Huynh đệ đoàn theo giáo luật ngoài các nhà hoặc nhà thờ của các tu sĩ phan sinh Dòng I hay Dòng III tại viện [31].

2. Để thiết lập một Huynh đệ đoàn địa phương cách thành sự phải có ít nhất 5 thành viên đã dẫn thân vĩnh viễn. Hội đồng của Huynh đệ đoàn khác hay Hội đồng cấp cao hơn nhận việc gia nhập và dẫn thân của những anh chị em đầu tiên này và bảo đảm việc huấn luyện bằng những phương thế thích hợp. Các chứng từ gia nhập, dẫn thân tuyên khấn sống phúc âm cũng như quyết định thiết lập sẽ được lưu giữ trong văn khố Huynh đệ đoàn. Một bản sao sẽ được gửi về Hội đồng cấp cao hơn.

3. Nếu trong một quốc gia chưa có Huynh đệ đoàn Dòng phan sinh tại thế, thì Đoàn Chủ tịch Hội đồng Quốc tế có bổn phận lo liệu các điều đó.

Điều 47:

1. (Luật 22) Mỗi Huynh đệ đoàn địa phương là tế bào cơ bản của Dòng phan sinh tại thế duy nhất. Việc chăm sóc mục vụ cho Huynh đệ đoàn được trao phó cho Nhánh Dòng Phan sinh nào đã đứng ra thiết lập theo giáo luật.

2. Sự chăm sóc mục vụ cho một Huynh đệ đoàn địa phương có thể chuyển sang cho một Nhánh Dòng Phan sinh khác, theo thể thức dự liệu trong nội qui quốc gia.

Điều 48:

1. Trong trường hợp một Huynh đệ đoàn hết tồn tại, tài sản, thư viện và văn khố của Huynh đệ đoàn ấy sẽ thuộc về Huynh đệ đoàn cao hơn kế tiếp đó.
2. Nếu được phục hồi theo giáo luật, Huynh đệ đoàn ấy sẽ nhận lại tài sản đang còn, thư viện và văn khố của mình.

HỘI ĐỒNG HUYNH ĐỆ ĐOÀN**Điều 49:**

1. Hội đồng Huynh đệ đoàn địa phương gồm: anh/chị Phục vụ, Phó Phục vụ, Thư ký, Thủ quỹ, Phụ trách Huấn luyện. Tùy theo nhu cầu của mỗi Huynh đệ đoàn, có thể đặt thêm những trách vụ khác. Vị Trợ ứ tinh thần của Huynh đệ đoàn đương nhiên là thành viên của Hội đồng.[32]
2. Huynh đệ đoàn, được qui tụ trong buổi họp hoặc Tu nghị, bàn luận các vấn đề khác nhau liên quan đến đời sống và tổ chức của mình. Cứ 3 năm một lần, qua buổi họp hay Tu nghị bầu cử, Huynh đệ đoàn chọn anh/ chị Phục vụ và Hội đồng theo các qui luật được dự liệu trong Hiến chương và Nội qui.

Điều 50:

1. Hội đồng Huynh đệ đoàn địa phương có nhiệm vụ:
 - cổ võ những sáng kiến cần thiết để làm phong phú hoá đời sống huynh đệ, để làm tăng trưởng việc huấn luyện nhân bản, kitô giáo và phan sinh nơi các thành viên của mình, để nâng đỡ họ trong đời sống chứng tá và dẫn thân giữa đời ;
 - chọn lựa một cách cụ thể và dững cảm những hoạt động tông đồ khả thi, phù hợp với hoàn cảnh của Huynh đệ đoàn.

- Ngoài ra, Hội đồng còn có những nhiệm vụ sau đây:
 - a. quyết định tiếp nhận và chấp nhận anh chị em mới cho tuyên khấn sống phúc âm [33] ;
 - b. tạo cuộc đối thoại huynh đệ với những thành viên đang gặp khó khăn đặc biệt và chọn những biện pháp thích hợp ;
 - c. nhận lời xin rút lui và quyết định cho một thành viên của Huynh đệ đoàn tạm ngưng sinh hoạt ;
 - d. quyết định tổ chức các tổ và nhóm theo đúng Hiến chương và nội qui;
 - e. quyết định mục đích sử dụng ngân quỹ sẵn có, và nói chung, quyết định những gì liên can tới việc quản trị tài chánh và các dịch vụ kinh tế khác của Huynh đệ đoàn;
 - f. ủy thác trách vụ cho các thành viên Hội đồng và các thành viên khác đã dẫn thân ;
 - g. thỉnh cầu các Bề trên có thẩm quyền của Dòng I hay Dòng III Tại viện cử những Trợ ứ có khả năng và đã được chuẩn bị;
 - h. chu toàn những đòi buộc khác được chỉ dẫn trong Hiến chương hoặc những đòi buộc cần thiết để đạt tới các mục tiêu riêng.

CÁC TRÁCH VỤ TRONG HUYNH ĐỆ ĐOÀN**Điều 51:**

1. Không làm phương hại đến tính đồng trách nhiệm của Hội đồng trong việc linh hoạt và điều hành Huynh đệ đoàn, anh/ chị Phục vụ, là người chịu trách nhiệm đầu tiên lo cho các đường hướng và quyết định của Hội đồng được thi hành, và thông báo cho Hội đồng biết những hoạt động của mình.
2. Ngoài ra, anh/chị Phục vụ còn có trách vụ:
 - a. triệu tập, chủ tọa và điều khiển các phiên họp của Huynh đệ đoàn và của Hội đồng; cứ ba năm một lần, triệu

- tập Tu nghị bầu cử của Huynh đệ đoàn sau khi đã nghe Hội đồng về các thể thức triệu tập ;
- b. soạn thảo bản báo cáo thường niên gửi lên Hội đồng cấp cao hơn, sau khi đã được Hội đồng Huynh đệ đoàn phê chuẩn;
- c. đại diện cho Huynh đệ đoàn trong mọi liên hệ với giáo quyền và chính quyền. Ngoài ra, nếu Huynh đệ đoàn có được tính cách pháp nhân trên bình diện dân sự, anh/chị Phục vụ, nếu được, sẽ là người đại diện hợp pháp ;
- d. với sự chấp thuận của Hội đồng, xin kinh lý mục vụ và kinh lý huynh đệ tối thiểu ba năm một lần;
- e. thi hành những trách vụ mà Hiến chương giao phó cho quyền hạn mình.

Điều 52:

1. Anh / chị Phó Phục vụ có trách vụ :
- a. cộng tác trong tinh thần huynh đệ với anh/chị Phục vụ và hỗ trợ anh chị phục vụ trong việc thi hành các công việc của anh / chị Phục vụ ;
- b. chu toàn các phần vụ do Hội đồng hay Đại hội hoặc Tu nghị giao phó ;
- c. thay thế anh/chị Phục vụ trong những gì thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của người Phục vụ, trong trường hợp anh/chị ấy vắng mặt hoặc bị ngăn trở tạm thời ;
- d. chu toàn các phần vụ của anh/chị Phục vụ khi trách vụ khuyết vị [34].
2. Thư ký có trách vụ :
- a. soạn thảo các văn kiện chính thức của Huynh đệ đoàn và của Hội đồng, và gửi đến các người liên hệ ;
- b. lo cập nhật hóa và bảo quản các tài liệu và sổ sách, ghi rõ những anh chị em gia nhập, dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm, những anh chị em qua đời, những người rút lui và

- những người chuyển chuyển trong Huynh đệ đoàn. [35] ;
- c. bảo đảm việc thông tri về những sự kiện quan trọng cho các cấp khác nhau, và nếu thuận lợi, thì phổ biến bằng những phương tiện truyền thông thích hợp ;
3. Người Phụ trách Huấn luyện có trách vụ :
- a. phối hợp những sinh hoạt huấn luyện của Huynh đệ đoàn ;
- b. bảo đảm việc huấn luyện và linh hoạt cho các ứng sinh trong thời kỳ khai tâm; các ứng sinh trong thời kỳ huấn luyện khởi đầu cũng như các anh chị em mới dẫn thân ;
- c. trước khi ứng sinh dẫn thân, thông tri cho Hội đồng Huynh đệ đoàn về khả năng dẫn thân sống theo luật Dòng của đương sự.
4. Thủ quỹ có trách vụ :
- a. giữ gìn cách cẩn thận những của đóng góp đã nhận, bằng cách ghi rõ vào sổ sách thích hợp các thu nhập, ngày, tháng, tên người dâng cúng hoặc tên người nhận món tiền ấy;
- b. ghi rõ vào cùng một quyển sổ đó các khoản chi tiêu, bằng cách ghi ngày tháng và mục đích sử dụng theo đúng các chỉ dẫn của Hội đồng Huynh đệ đoàn;
- c. báo cáo về việc quản trị cho Đại hội và Hội đồng Huynh đệ đoàn, theo các qui định của Nội quy quốc gia.
5. Các quy định liên quan tới chức Phó phục vụ, thư ký và thủ quỹ có giá trị cho mọi cấp, với những thích nghi đúng lúc.

THAM GIA VÀO ĐỜI SỐNG HUYNH ĐỆ ĐOÀN

Điều 53:

1. (Luật 24). Huynh đệ đoàn phải tạo cơ hội cho các thành viên gặp gỡ và cộng tác với nhau, qua những buổi họp càng nhiều càng tốt, tùy theo hoàn cảnh, và tạo điều

kiện thuận lợi để tất cả anh chị em tham dự.

2. (Luật 6, 8). Huynh đệ đoàn cũng tụ họp định kỳ thành cộng đoàn hội thánh để cử hành Lễ tế Tạ Ơn trong bầu khí thắt chặt những mối dây huynh đệ và làm nổi bật căn tính của gia đình phan sinh. Nơi nào không thể cử hành riêng thì anh chị em hãy tham dự Lễ tế Tạ Ơn của cộng đồng Hội thánh địa phương.

3. Thấp nhập vào Huynh đệ đoàn địa phương và tham gia vào đời sống huynh đệ là những yếu tố thiết yếu của việc thuộc về Dòng phan sinh tại thế. Cần có những sáng kiến thích hợp theo chỉ dẫn của nội quy quốc gia, để duy trì sự hiệp nhất giữa Huynh đệ đoàn và những anh chị em vì lý do sức khỏe, gia đình, công việc hay ở xa mà bị ngăn trở không tham gia tích cực vào đời sống Huynh đệ đoàn được.

4. Huynh đệ đoàn duy trì lòng tưởng nhớ biết ơn với những anh chị em quá cố và hiệp thông với họ qua kinh nguyện và Lễ tế Tạ ơn.

5. Nội quy quốc gia có thể tiên liệu những hình thức riêng cho sự liên kết với Huynh đệ đoàn dành cho những ai, tuy không thuộc về Dòng phan sinh tại thế, nhưng muốn chia sẻ đời sống và các sinh hoạt của Dòng.

Điều 54:

1. Trong trường hợp một Huynh đệ đoàn dù ở bất cứ cấp nào thừa hưởng một gia tài, động sản hay bất động sản thì phải có những sáng kiến cần thiết phù hợp với nội quy quốc gia để chính Huynh đệ đoàn ấy có được tư cách pháp nhân dân sự.

2. Nội quy quốc gia, căn cứ vào luật dân sự tương ứng, phải thiết lập cách chính xác những điều lệ để có được tư cách pháp nhân dân sự, hầu quản trị tài sản và kiểm tra nội

bộ. Nội quy cũng phải qui định những chỉ dẫn để cho văn kiện thành lập tiên liệu việc di nhượng tài sản của Huynh đệ đoàn trong trường hợp tư cách pháp nhân không còn nữa.

3. Nội quy quốc gia cũng phải thiết lập những điều lệ chính xác dành cho những Huynh đệ đoàn địa phương nào sở hữu hoặc quản trị các di sản để trước khi mãn nhiệm kỳ, Hội đồng liên hệ của huynh đệ đoàn đó phải cho thẩm tra về tình trạng tài chánh và di sản của Huynh đệ đoàn, nhờ một chuyên viên không phải là thành viên của Hội đồng hoặc nhờ một đoàn kiểm tra lại các tài khoản của Huynh đệ đoàn.

THUYỀN CHUYỂN

Điều 55:

Nếu một anh chị em, vì bất cứ lý do chính đáng nào, muốn chuyển sang một Huynh đệ đoàn khác, thì người ấy báo cho chính Hội đồng Huynh đệ đoàn của mình biết; sau đó làm đơn trình bày lý do cho anh/chị phục vụ Huynh đệ đoàn mà mình muốn gia nhập, Hội đồng Huynh đệ đoàn này sẽ quyết định, sau khi nhận được bằng văn bản những thông tin cần thiết từ Huynh đệ đoàn gốc.

NHỮNG BIỆN PHÁP TẠM THỜI

Điều 56:

1. (Luật 23) Những thành viên gặp khó khăn, có thể làm đơn rõ ràng, xin rút lui khỏi Huynh đệ đoàn trong một thời gian. Hội đồng sẽ cứu xét lời thỉnh cầu đó trong tình bác ái và khôn ngoan, sau khi anh/chị phục vụ, vị Trợ úy và đương sự đã đối thoại trong tình huynh đệ. Nếu những lý do được coi là chính đáng, Hội đồng sẽ chấp thuận đơn xin sau khi để đương sự suy nghĩ một thời gian.

2. Việc liên tục và trong thời gian dài không thi hành những đòi buộc xuất phát từ đời sống Huynh đệ đoàn và những cách xử sự khác đối nghịch nghiêm trọng với Luật Dòng, phải được Hội đồng giải quyết trong một cuộc đối thoại với đương sự. Chỉ trong trường hợp ngoan cố hay tái phạm, thì Hội đồng mới có thể quyết định, bằng phiếu kín, cho tạm ngưng sinh hoạt và thông báo quyết định bằng văn thư cho đương sự.

3. Việc tự ý rút lui hay biện pháp tạm thời ngưng sinh hoạt phải được ghi chú vào sổ sách Huynh đệ đoàn. Hậu quả của việc rút lui là không được tham dự các buổi họp và sinh hoạt với Huynh đệ đoàn, kể cả tham gia việc bầu cử và ứng cử, nhưng vẫn còn thuộc về Dòng Phan sinh tại thế.

Điều 57:

1. Sau khi tự ý rút lui hay bị ngưng sinh hoạt với Huynh đệ đoàn, người Phan sinh tại thế có thể gửi đơn lên anh/chị phục vụ của Huynh đệ đoàn để xin được sinh hoạt lại.

2. Sau khi đã cứu xét những lý lẽ đương sự trình bày, Hội đồng sẽ thẩm định xem những lý do đã dẫn đến việc rút lui hoặc bị ngưng sinh hoạt đã được khắc phục chưa. Nếu đúng thế, Hội đồng đón nhận lại anh chị em đó. Quyết định này sẽ được ghi vào hồ sơ của Huynh đệ đoàn.

BIỆN PHÁP CUỐI CÙNG

Điều 58:

1. Khi một anh chị em muốn rút lui vĩnh viễn khỏi Dòng, đương sự trình bày bằng văn bản ý định của mình với anh/chị phục vụ của Huynh đệ đoàn. Anh/chị phục vụ và vị Trợ úy của Huynh đệ đoàn địa phương trao đổi trong tình bác ái và khôn ngoan với đương sự và thông báo cho Hội đồng. Nếu anh chị em đó xác nhận bằng văn bản

quyết định của mình thì Hội đồng ghi nhận quyết định đó và trao cho đương sự bản quyết định. Việc rút lui vĩnh viễn phải ghi vào sổ sách của Huynh đệ đoàn và được thông báo với Hội đồng cấp trên.

2. Đứng trước những lý do hệ trọng, ngoại tại, có thể qui trách nhiệm và được chứng minh về mặt pháp lý, anh/chị phục vụ và vị Trợ úy của Huynh đệ đoàn địa phương, trong tình bác ái và khôn ngoan, trao đổi cách huynh đệ với đương sự và thông báo cho Hội đồng. Họ để cho đương sự một thời gian suy nghĩ và cân nhắc và, nếu thấy cần, đề nghị cho đương sự một nhà chuyên môn bên ngoài có khả năng giúp đỡ. Nếu thời gian suy nghĩ trôi qua mà không mang lại lối thoát, Hội đồng của Huynh đệ đoàn xin Hội đồng cấp cao hơn loại đương sự ra khỏi Dòng. Đơn thỉnh cầu như thế phải được đính kèm tất cả các hồ sơ liên quan đến vụ việc.

Hội đồng cấp cao hơn sẽ ra nghị định thả hồi, sau khi đã cứu xét cách đồng đoàn đơn xin và hồ sơ liên hệ, và sau khi đã xác minh rằng các qui tắc của luật và Hiến chương được tuân thủ.

3. Anh chị em nào công khai chối bỏ đức tin, thiếu sự hiệp thông với Hội Thánh, bị hình phạt tuyệt thông hay bị tuyên bố vạ tuyệt thông thì đương nhiên bị loại ra khỏi Dòng. Việc loại bỏ này không miễn trừ cho Hội đồng của Huynh đệ đoàn bốn phận liên lạc với đương sự và cung cấp cho đương sự một sự trợ giúp huynh đệ. Hội đồng cấp cao hơn, theo lời yêu cầu của Hội đồng địa phương, sẽ thu thập các chứng cứ và chính thức xác nhận sự sa thải khỏi Dòng.

4. Để nghị định loại trừ hoặc truất quyền thuộc về Dòng có hiệu lực, thì phải được Hội đồng quốc gia xác nhận, sau khi mọi hồ sơ phải được chuyển lên Hội đồng quốc gia.

Điều 59:

Ai nghĩ mình bị thiệt hại bởi một biện pháp chống lại mình thì trong vòng ba tháng, có thể chạy đến Hội đồng cấp cao hơn Hội đồng đã ra quyết định và liên tiếp thỉnh cầu lên các cấp khác cho tới Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế của Dòng Phan sinh tại thế, và sau cùng đến Tòa Thánh.[36]

Điều 60:

Những gì trong Hiến chương này liên quan tới các Huynh đệ đoàn tông sở cũng có giá trị cho các Huynh đệ đoàn tông nhân, trong mức độ có thể áp dụng được.

HUYNH ĐỆ ĐOÀN MIỀN**Điều 61:**

1. Huynh đệ đoàn Miền là một tổ chức liên kết tất cả các Huynh đệ đoàn địa phương nằm trong một địa giới nhất định, hay có thể sát nhập với nhau thành một đơn vị tự nhiên do gần nhau về mặt địa lý, hoặc do những hoàn cảnh chung, hoặc do những thực tại mục vụ chung. Huynh đệ đoàn Miền tạo mối dây liên lạc giữa các Huynh đệ đoàn địa phương với Huynh đệ đoàn Quốc gia, trong tinh thần tôn trọng sự duy nhất của Dòng Phan sinh tại thế với sự tham dự đồng đoàn của những nhánh Dòng tu sĩ phan sinh khác, trong tình hình để bảo đảm việc trợ uý tinh thần trong Miền.

2. Việc thành lập Huynh đệ đoàn Miền thuộc thẩm quyền của Huynh đệ đoàn Quốc gia chiếu theo Hiến chương và Nội quy quốc gia. Hội đồng Quốc gia sẽ thông báo cho các Bề trên Tu sĩ có thẩm quyền và xin trợ giúp trợ uý tinh thần.

3. Huynh đệ đoàn Miền :

- được linh hoạt và điều hành bởi một Hội đồng và một

anh/chị Phục vụ ;

- được chi phối bởi Nội qui quốc gia và Nội qui riêng ;
- có trụ sở riêng.

Điều 62:

1. Hội đồng Miền được thành lập dựa trên những qui định của Nội qui quốc gia và Nội qui riêng. Người ta có thể dự kiến trong Hội đồng Miền một Văn phòng hay một Ban thường vụ mà các quyền hạn do Nội qui ấn định.

2. Hội đồng Miền có trách vụ :

- a. chuẩn bị việc cử hành Tu nghị có bầu cử ;
- b. cổ võ, linh hoạt và phối hợp trong phạm vi miền, đời sống và sinh hoạt của Dòng phan sinh tại thế cũng như sự hội nhập của Dòng vào Hội Thánh địa phương ;
- c. theo những hướng dẫn của Hội đồng Quốc gia và hợp tác với Hội đồng này, soạn thảo chương trình làm việc của Dòng phan sinh tại thế trong miền và bảo đảm phổ biến các chương trình ấy cho các Huynh đệ đoàn địa phương ;
- d. truyền đạt cho các Huynh đệ đoàn địa phương những hướng dẫn của Hội đồng quốc gia và của Hội Thánh địa phương ;
- e. lưu tâm đến việc đào tạo những linh hoạt viên ;
- f. cung cấp cho các Huynh đệ đoàn địa phương những sinh hoạt nhằm hỗ trợ các nhu cầu huấn luyện và sinh hoạt của họ ;
- g. thảo luận và chấp thuận bản báo cáo hằng năm gửi lên Hội đồng quốc gia ;
- h. quyết định kinh lý huynh đệ các Huynh đệ đoàn địa phương, khi hoàn cảnh bắt buộc dù họ không xin ;
- i. quyết định mục đích sử dụng ngân quỹ sẵn có, và nói chung, cân nhắc về các vấn đề liên quan đến việc quản trị tài chánh và kinh tế của Huynh đệ đoàn miền ;

- j. trước khi mãn nhiệm, cho kiểm tra tình trạng tài chánh và di sản của Huynh đệ đoàn Miền, nhờ một chuyên viên không phải là thành viên Hội đồng, hay nhờ một đoàn nhóm kiểm tra lại sổ sách của Huynh đệ đoàn ;
- k. thi hành các đòi buộc khác do Hiến chương ấn định hoặc những đòi buộc xét thấy là cần thiết để đạt tới các mục tiêu riêng.

Điều 63:

1. Không làm tổn hại đến sự đồng trách nhiệm của Hội đồng trong việc linh hoạt và điều khiển Huynh đệ đoàn miền, anh/chị Phục vụ là người chịu trách nhiệm đầu tiên, có bốn phận lo sao cho các đường hướng và các quyết định của Hội đồng được thi hành và báo cáo cho Hội đồng biết hoạt động của mình.
2. Ngoài ra, anh/chị Phục vụ miền còn có trách vụ:
 - a. triệu tập và chủ tọa các cuộc họp của Hội đồng miền ; cứ 3 năm một lần, triệu tập Tu nghị miền có bầu cử, sau khi đã nghe Hội đồng trình bày về những thể thức triệu tập;
 - b. đích thân hoặc ủy quyền cho một thành viên của Hội đồng miền, trừ vị Trợ ứ tinh thần, chủ tọa và xác nhận những cuộc bầu cử của các Huynh đệ đoàn địa phương ;
 - c. đích thân hay ủy quyền cho một thành viên của Hội đồng kinh lý huynh đệ các Huynh đệ đoàn địa phương ;
 - d. tham dự các cuộc gặp gỡ do Hội đồng Quốc gia triệu tập ;
 - e. đại diện cho Huynh đệ đoàn trên bình diện dân sự, nếu Huynh đệ đoàn này có tư cách pháp nhân ;
 - f. soạn thảo báo cáo thường niên gửi lên Hội đồng quốc gia ;
 - g. với sự chấp thuận của Hội đồng, xin kinh lý mục vụ và huynh đệ ít nhất 3 năm một lần.

Điều 64:

Tu nghị Miền là tổ chức đại diện cho tất cả các Huynh đệ đoàn hiện có trong một Huynh đệ đoàn miền, với quyền bầu cử và biểu quyết.

Nội qui quốc gia tiên liệu các thể thức về triệu tập, thành phần, kỳ hạn và thẩm quyền.

HUYNH ĐỆ ĐOÀN QUỐC GIA**Điều 65:**

1. Huynh đệ đoàn quốc gia là một tổ chức gồm các Huynh đệ đoàn địa phương hiện có trên một lãnh thổ của một hay nhiều quốc gia, liên kết phối hợp với nhau qua trung gian các Huynh đệ đoàn miền, nếu có.
2. Đoàn chủ tịch Hội đồng quốc tế của Dòng phan sinh tại thế có thẩm quyền thiết lập những Huynh đệ đoàn quốc gia mới, theo yêu cầu của những Hội đồng Huynh đệ đoàn liên hệ và sau khi đã đối thoại với họ. Đoàn Chủ tịch sẽ thông báo cho các Bề trên tu sĩ có thẩm quyền và xin họ trợ giúp tinh thần.
3. Huynh đệ đoàn quốc gia:
 - được linh hoạt và điều khiển do một Hội đồng và một anh / chị Phục vụ .
 - được điều hành bởi Nội qui riêng.
 - có trụ sở riêng.

Điều 66:

1. Các thành viên của Hội đồng quốc gia do nội qui quốc gia ấn định. Người ta có thể dự kiến trong Hội đồng quốc gia một văn phòng hay một ban thường vụ mà các quyền hạn do nội qui ấn định :

2. Hội đồng quốc gia có trách vụ :
- a. chuẩn bị việc cử hành Tu nghị quốc gia có bầu cử theo nội qui riêng ;
 - b. phổ biến và cổ võ linh đạo Phan sinh tại thế trong quốc gia mình ;
 - c. quyết định các chương trình hành động thường niên áp dụng cho toàn quốc ;
 - d. sưu tầm, thông báo, ấn loát và phổ biến các tài liệu cần thiết cho việc huấn luyện anh chị em phan sinh tại thế ;
 - e. linh hoạt và phối hợp các hoạt động của Hội đồng miền ;
 - f. giữ sự liên lạc với Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế của Dòng phan sinh tại thế ;
 - g. bảo đảm đại diện cho Huynh đệ đoàn quốc gia trong Hội đồng quốc tế và đảm nhận các chi phí cho công việc này ;
 - h. thảo luận và chấp thuận bản báo cáo thường niên gửi lên Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế của Dòng Phan sinh tại thế ;
 - i. quan tâm đến sự hiện diện của Dòng phan sinh tại thế trong các cơ cấu hội thánh ở cấp quốc gia ;
 - j. quyết định kinh lý huynh đệ các Hội đồng của các Huynh đệ đoàn miền và địa phương khi hoàn cảnh bắt buộc dù họ không xin ;
 - k. quyết định việc sử dụng ngân quỹ sẵn có và cách chung, các vấn đề kinh tế của Huynh đệ đoàn ;
 - l. trước khi mãn nhiệm, cho kiểm tra tình trạng tài chánh và gia sản của Huynh đệ đoàn quốc gia, nhờ một chuyên viên không phải là thành viên của Hội đồng hay nhờ một đoàn kiểm tra lại sổ sách của Huynh đệ đoàn ;
 - m. thi hành các đòi buộc khác do Hiến chương ấn định hoặc những đòi buộc xét thấy là cần thiết để đạt các mục tiêu riêng.

Điều 67:

1. Không làm tổn hại đến sự đồng trách nhiệm của Hội đồng trong việc linh hoạt và điều khiển Huynh đệ đoàn quốc gia, anh/chị phục vụ là người chịu trách nhiệm đầu tiên lo sao cho các đường hướng và các quyết định của Hội đồng được thi hành và báo cáo cho Hội đồng biết hoạt động của mình.
2. Ngoài ra anh/chị phục vụ quốc gia có trách vụ :
 - a. triệu tập và chủ tọa các cuộc họp của Hội đồng quốc gia, triệu tập ba năm một lần Tu nghị quốc gia có bầu cử theo nội qui quốc gia ;
 - b. điều khiển và phối hợp các sinh hoạt trên bình diện cả nước, với các người hữu trách quốc gia ;
 - c. làm bản báo cáo về hoạt động của Dòng phan sinh tại thế trong nước của mình cho Hội đồng và Tu nghị quốc gia ;
 - d. đại diện Huynh đệ đoàn quốc gia trong các tương giao với các thẩm quyền hội thánh hoặc dân sự. Khi Huynh đệ đoàn quốc gia có tư cách pháp nhân dân sự, thì anh/chị phục vụ sẽ là người đại diện hợp pháp ;
 - e. đích thân hoặc ủy quyền cho một thành viên của Hội đồng quốc gia, trừ vị Trợ úy tinh thần, chủ tọa và xác nhận những cuộc bầu cử của Hội đồng miền ;
 - f. đích thân hoặc ủy quyền cho một thành viên của Hội đồng quốc gia, thực hiện kinh lý huynh đệ các Hội đồng miền ;
 - g. với sự chấp thuận của Hội đồng, xin kinh lý huynh đệ và mục vụ ít nhất sáu năm 1 lần .

Điều 68:

1. Tu nghị quốc gia là tổ chức đại diện các Huynh đệ đoàn hiện có trong một Huynh đệ đoàn quốc gia, có quyền

lập pháp, biểu quyết và bầu cử. Trong phạm vi Huynh đệ đoàn quốc gia, Tu nghị có thể lấy những quyết định có hiệu lực ngang luật và ban bố các qui luật phù hợp với Luật và Hiến chương. Nội qui quốc gia ấn định thành phần, kỳ hạn, thẩm quyền và những thể thức triệu tập tu nghị quốc gia.

2. Nội qui Quốc gia có thể dự kiến những hình thức hội họp hay đại hội để cổ võ đời sống và việc tông đồ trên bình diện cả nước.

HUYNH ĐỆ ĐOÀN QUỐC TẾ

Điều 69:

1. Huynh đệ đoàn quốc tế là một tổ chức gồm tất cả các Huynh đệ đoàn Phan sinh tại thế công giáo trên thế giới. Huynh đệ đoàn này đồng hóa với toàn thể Dòng phan sinh tại thế và có tư cách pháp nhân riêng trong Hội Thánh. Huynh đệ đoàn này được tổ chức và hoạt động theo đúng Hiến Chương và nội qui riêng.

2. Huynh đệ đoàn quốc tế được linh hoạt và hướng dẫn bởi Hội đồng quốc tế của Dòng phan sinh tại thế có trụ sở ở Rôma, bởi Đoàn Chủ tịch, bởi vị Tổng Phục Vụ hay Chủ Tịch quốc tế.

Điều 70:

1. Hội đồng quốc tế gồm những thành viên sau đây được bầu chọn theo quy tắc của Hiến chương và Nội qui riêng:

- những anh chị em đã dẫn thân qua lời tuyên khấn sống Phúc âm trong Dòng Phan sinh tại thế,
- những đại diện của Giới Trẻ Phan Sinh.

Bốn vị Tổng Trợ úy cũng là thành viên của Hội đồng quốc tế.

2. Đoàn Chủ Tịch Hội đồng Quốc tế của Dòng phan sinh tại thế được thành lập từ Hội đồng Quốc tế. Đoàn Chủ Tịch này là bộ phận của Hội đồng Quốc tế.

3. Hội đồng Quốc tế khi họp Tổng Tu nghị là cơ quan điều hành tối cao của Dòng phan sinh tại thế, với quyền lập pháp, biểu quyết và bầu cử. Hội đồng này có thể soạn thảo các luật lệ và thiết lập các qui định phù hợp với Luật và Hiến chương.

4. Hội đồng Quốc tế nhóm họp Tổng Tu nghị có bầu cử sáu năm một lần, và ít nhất một lần giữa hai kỳ Tổng Tu nghị bầu cử, theo những qui định của Hiến chương và nội qui quốc tế.

Điều 71:

1. Mục đích và thẩm quyền của Hội đồng quốc tế là:

- a. cổ võ và nâng đỡ đời sống phúc âm theo tinh thần thánh Phanxicô Átxidi trong môi trường tại thế của các tín hữu sống trên khắp thế giới ;
- b. củng cố cảm thức về sự duy nhất của Dòng phan sinh tại thế, nhưng vẫn tôn trọng tính đa dạng về con người và các nhóm, và tăng cường mối dây hiệp thông, cộng tác và chia sẻ giữa các Huynh đệ đoàn quốc gia ;
- c. hài hòa truyền thống đã nhận được với tính thời sự cần thiết về thần học, mục vụ và lập pháp, nhằm một nền huấn luyện đặc thù phúc âm theo tinh thần phan sinh, tuy vẫn tôn trọng nguồn cảm hứng nguyên thủy của Dòng phan sinh tại thế ;
- d. hợp với truyền thống Dòng Phan sinh tại thế, góp phần quảng bá những tư tưởng và sáng kiến giúp anh chị em phan sinh tại thế sẵn sàng tham gia đời sống của Hội Thánh và của xã hội ;
- e. ấn định các đường hướng và thiết lập các ưu tiên cho

các hoạt động của Đoàn Chủ tịch;

f. giải thích Hiến chương theo điều 5,2 .

2. Thành phần của Hội đồng quốc tế và các thể thức triệu tập các buổi họp được ấn định bởi nội qui quốc tế.

Điều 72:

1. Đoàn Chủ tịch Hội đồng Quốc tế Dòng phan sinh tại thế gồm:

- anh/chị Tổng phục vụ ;
- anh /chị Phó Tổng phục vụ ;
- các Thành viên của Đoàn Chủ tịch ;
- một thành viên của Giới Trẻ Phan Sinh ;
- các Tổng Trợ ứy Dòng phan sinh tại thế.

2. Các thành viên của Đoàn Chủ tịch được bầu chọn theo các thể thức Nội qui quốc tế ; Nội qui này ấn định số người và các khu vực họ đại diện.

Điều 73:

Nhiệm vụ và thẩm quyền của Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế là:

- a. lo sao cho các quyết định của Tổng Tu nghị được thực thi ;
- b. phối hợp, linh hoạt và hướng dẫn Dòng phan sinh tại thế trên bình diện quốc tế, để làm cho sự phụ thuộc lẫn nhau và sự hỗ tương của Dòng phan sinh tại thế ở các cấp khác nhau của Huynh đệ đoàn đạt được kết quả ;
- c. can thiệp trong tinh thần phục vụ khi hoàn cảnh đòi buộc để trợ giúp cách huynh đệ vào việc soi sáng và giải quyết các vấn đề nghiêm trọng và cấp bách của Dòng phan sinh tại thế, bằng cách thông tin cho Hội đồng Quốc gia liên hệ và Tổng Tu nghị kế tiếp ;
- d. tăng cường ở cấp toàn cầu các mối tương quan cộng tác

hỗ tương giữa Dòng phan sinh tại thế và các nhánh khác của gia đình phan sinh ;

e. tổ chức, theo các qui định của Nội quy quốc tế, các buổi họp hoặc đại hội quốc tế để cổ võ đời sống và việc tông đồ của Dòng Phan sinh tại thế cấp quốc tế ;

f. cộng tác với các Tổ chức và các Hiệp hội nào bảo vệ những giá trị như thế ;

g. thi hành các trách vụ khác do Hiến chương ấn định hoặc những đòi buộc xét thấy là cần thiết để đạt các mục tiêu riêng.

Điều 74:

1. Không làm tổn hại đến sự đồng trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế, vị Tổng Phục vụ là người chịu trách nhiệm đầu tiên, có bốn phận lo sao cho các đường hướng và quyết định của Tổng Tu nghị và của Đoàn Chủ tịch được thi hành và báo cáo hoạt động của mình.

2. Ngoài ra, vị Tổng Phục vụ có trách vụ:

- a. triệu tập và chủ tọa các buổi họp của Đoàn Chủ tịch chiếu theo nội quy riêng của mình;
- b. triệu tập, với sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch, các cuộc họp của Tổng Tu nghị và chủ tọa các cuộc họp ấy ;
- c. là dấu chỉ hữu hình và hữu hiệu sự hiệp thông và tương quan sống động giữa Dòng phan sinh tại thế và các Vị Tổng Phục vụ Dòng I phan sinh và Dòng III phan sinh tại viện. Người đại diện cho Dòng phan sinh tại thế bên cạnh các Ngài và lo sao duy trì mối liên lạc với Hội đồng các Tổng Trợ ứy ;
- d. đại diện cho Dòng phan sinh tại thế ở cấp toàn cầu bên cạnh các thẩm quyền Hội thánh và dân sự. Nếu Huynh đệ đoàn Quốc tế có pháp nhân dân sự, thì anh/chị Tổng Phục

- vụ sẽ là người đại diện hợp pháp ;
- e. đích thân hay ủy quyền thực hiện cuộc kinh lý huynh đệ các Hội đồng quốc gia ;
 - f. đích thân hay uỷ quyền chủ tọa và xác nhận các cuộc bầu cử Hội đồng quốc gia ;
 - g. với sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch, xin Hiệp hội các Tổng phục vụ Dòng I và Dòng III tại viện kinh lý mục vụ ;
 - h. can thiệp trong những trường hợp khẩn cấp bằng cách thông tin cho Đoàn Chủ tịch;
 - i. ký tên vào các văn kiện chính thức của Huynh đệ đoàn quốc tế ;
 - j. thực thi quyền gia sản thuộc về Huynh đệ đoàn quốc tế với sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch và trong sự nhất trí với một thành viên khác của Đoàn Chủ tịch do chính Đoàn này chỉ định ;
 - k. trước mỗi Tổng Tu nghị, cho kiểm tra tình trạng tài chánh và gia sản của Huynh đệ đoàn quốc tế, nhờ một kế toán viên lành nghề không tham gia vào việc quản lý kinh tế và tài chánh của Đoàn Chủ tịch.

Điều 75:

Những bổn phận đặc thù của các thành viên quốc tế được ấn định bởi nội quy quốc tế.

MỤC 4
BẦU CỬ CÁC TRÁCH VỤ
VÀ NGỪNG GIỮ CÁC TRÁCH VỤ

BẦU CỬ**Điều 76:**

1. Các cuộc bầu cử ở các cấp khác nhau sẽ căn cứ vào quy tắc của Giáo luật [37] và Hiến chương mà thực hiện.

Việc triệu tập sẽ được thông báo ít là một tháng trước, nêu rõ nơi chốn, ngày và giờ bầu cử.

2. Đại hội bầu cử hay Tu nghị sẽ do anh/chị phục vụ của Hội đồng cấp cao hơn một cấp hay người đại diện của anh /chị phục vụ ấy chủ tọa và xác nhận kết quả bầu cử .

Người chủ tọa hay người đại diện của mình không được chủ tọa các cuộc bầu cử trong Huynh đệ đoàn địa phương mình cũng như, ở các cấp khác, không được chủ tọa các cuộc bầu cử của Hội đồng mà mình là thành viên.

Vị Trợ úy tinh thần cao hơn một cấp hay người đại diện của mình sẽ có mặt với tư cách là chứng nhân về sự hiệp thông với Dòng I và Dòng III tại viện.

Một đại diện của Hiệp Hội các Tổng Phục vụ Dòng I và Dòng III tại viện chủ tọa và xác nhận kết quả bầu cử Đoàn Chủ tịch quốc tế Dòng phan sinh tại thế.

3. Người chủ tọa Tu nghị và Trợ úy cấp cao hơn không có quyền bỏ phiếu.

4. Vị chủ tọa của Tu nghị chỉ định một thư ký và hai người kiểm phiếu giữa các thành viên của Tu nghị .

Điều 77:

1. Trong Huynh đệ đoàn địa phương, những người đã dẫn thân vĩnh viễn của chính Huynh đệ đoàn đó có quyền bầu cử và ứng cử. Những người dẫn thân tạm thời chỉ có quyền bầu cử .

2. Ở các cấp khác nhau, những thành viên sau đây có quyền bầu cử: các thành viên tại thế của Hội đồng mãn nhiệm; các đại diện thấp hơn một cấp và các đại diện của Giới Trẻ Phan sinh, nếu họ đã dẫn thân.

Nội quy riêng phải đặt ra những luật lệ cụ thể hơn để áp dụng điều nói trên mà vẫn lo sao cho các việc bầu cử có thật đông người tham dự. Những anh chị em phan sinh tại

thế đã dẫn thân vĩnh viễn của các nhóm tương đương có quyền ứng cử.

3. Nội quy quốc gia và nội quy quốc tế, mỗi bên trong lãnh vực mình, có thể thiết lập các điều kiện khác nhau về việc bầu cử vào các trách vụ khác nhau.

4. Để tiến hành thành sự các cuộc bầu cử, cần có sự hiện diện ít là phân nửa số cử tri có quyền bỏ phiếu. Ở cấp địa phương, nội quy quốc gia có thể qui định cách khác.

Điều 78:

1. Để bầu anh/chị phục vụ, buộc phải bầu bằng phiếu kín và phải đạt đa số phiếu tuyệt đối của các cử tri hiện diện. Sau hai lần đầu phiếu không kết quả, tiến hành bầu lại, giữa hai ứng viên đạt nhiều phiếu nhất hoặc nếu số được bầu lại quá hai người thì bầu giữa hai ứng viên đã tuyên khẩn sống phúc âm lâu nhất. Sau lần đầu phiếu thứ ba, nếu phiếu vẫn ngang nhau thì ai tuyên khẩn sống phúc âm trước sẽ được coi là đắc cử.

2. Việc bầu anh/chị phó phục vụ cũng được tiến hành cách tương tự.

3. Để bầu các thành viên Hội đồng, sau lần bỏ phiếu lần nhất mà không đạt đa số tuyệt đối thì lần bỏ phiếu thứ hai chỉ cần đa số tương đối của các cử tri có mặt, diễn tả bằng phiếu kín, trừ khi nội qui riêng đòi hỏi đa số cao hơn

4. Thư ký công bố kết quả các lần bỏ phiếu. Nếu mọi sự diễn tiến bình thường, và nếu những người đắc cử chấp nhận trách vụ, thì Chủ tọa xác nhận kết quả bầu cử theo sách Nghi thức. [38].

Điều 79:

1. Các anh /chị phục vụ và phó phục vụ có thể đắc cử hai nhiệm kỳ liên tiếp, mỗi nhiệm kỳ 3 năm. Để có thể đắc

cử lần thứ ba kế tiếp và là lần cuối cùng vào trách vụ phục vụ và phó phục vụ, cần thiết ứng viên mãn nhiệm phải đạt hai phần ba số phiếu của các cử tri hiện diện và phải đạt ngay ở vòng bỏ phiếu đầu tiên.

2. Vị phục vụ mãn nhiệm không thể được bầu vào trách vụ phó phục vụ.

3. Các thành viên Hội đồng có thể đắc cử nhiều nhiệm kỳ 3 năm liên tiếp. Kể từ nhiệm kỳ thứ ba kế tiếp, họ phải đạt ngay ở vòng đầu hai phần ba số phiếu của các cử tri hiện diện.

4. Vị tổng phục vụ, phó phục vụ và các thành viên của Đoàn Chủ tịch không thể đắc cử quá hai nhiệm kỳ 6 năm liên tiếp.

5. Hội đồng cấp cao hơn có quyền và có bổn phận vô hiệu hóa kết quả các cuộc bầu cử và cho tổ chức bầu cử lại trong tất cả các trường hợp mỗi khi các qui tắc nói trên không được tuân thủ.

Điều 80:

Nội qui riêng có thể dự liệu những qui tắc bổ sung cho việc bầu cử miễn là không mâu thuẫn với Hiến Chương.

TRÁCH VỤ KHUYẾT VỊ

Điều 81:

1. Khi trách vụ phục vụ khuyết vị do qua đời, từ nhiệm hoặc do bất cứ ngăn trở nào khác có tính vĩnh viễn, anh/chị phó phục vụ đảm nhận trách vụ khuyết vị này cho tới hết nhiệm kỳ.

2. Trong trường hợp trách vụ phó phục vụ khuyết vị, Hội đồng Huynh đệ đoàn sẽ bầu chọn một trong những thành viên vào trách vụ phó phục vụ cho tới kỳ Tu nghị bầu cử gần nhất.

3. Nếu trách vụ thành viên khuyết vị, Hội đồng chiếu theo nội qui riêng bầu chọn người thay thế cho đến kỳ Tu nghị bầu cử gần nhất.

TRÁCH VỤ KHÔNG THỂ KIÊM NHIỆM

Điều 82:

Không thể kiêm nhiệm:

- trách vụ phục vụ ở hai cấp khác nhau;
- các trách vụ phục vụ, phó phục vụ, thư ký và thủ quỹ trong cùng một cấp.

TỬ NHIỆM

Điều 83:

1. Trong Tu nghị, sự từ nhiệm của anh/chị Phục vụ, ở bất cứ cấp nào, phải được chính Tu nghị chấp thuận.

Ngoài Tu nghị, sự từ nhiệm của anh/chị Phục vụ phải được trình bày với Hội đồng mình. Việc chấp nhận sự từ nhiệm phải được anh/chị Phục vụ cấp cao hơn xác nhận. Nếu là vị tổng phục vụ thì Hiệp hội các Tổng Phục vụ Dòng Nhất và Dòng Ba tại viện xác nhận.

2. Đối với các trách vụ khác, sự từ nhiệm phải được trình bày với anh/chị Phục vụ và Hội đồng là những người có quyền chấp thuận.

BÃI NHIỆM

Điều 84:

1. Nếu một anh/chị Phục vụ nào không chu toàn đầy đủ bốn phận thì Hội đồng liên hệ sẽ bày tỏ nỗi lo lắng của mình với anh/chị đó trong một cuộc đối thoại huynh đệ. Nếu sự can thiệp này không mang lại kết quả tích cực thì Hội đồng sẽ thông báo lên Hội đồng cấp cao hơn. Hội đồng này có trách vụ cứu xét vấn đề và nếu cần thì quyết định bằng phiếu kín bãi nhiệm anh/chị Phục vụ nói trên.

2. Vì một lý do nghiêm trọng, công khai và có bằng

chứng, và sau khi trao đổi huynh đệ với đương sự, Hội đồng cấp cao hơn có thể bằng phiếu kín, quyết định bãi nhiệm một anh/chị Phục vụ cấp dưới.

3. Việc bãi nhiệm những thành viên khác của Hội đồng, vì lý do nghiêm trọng, thì thuộc thẩm quyền Hội đồng liên hệ và được quyết định bằng phiếu kín, sau khi trao đổi huynh đệ với đương sự.

4. Để chống lại việc bãi nhiệm, việc kháng án xin đình chỉ có thể được gửi tới Hội đồng cấp cao hơn một cấp đối với cấp đã ra hình phạt trong thời hạn tối đa là 30 ngày làm việc [39].

5. Việc bãi nhiệm vị Tổng Phục vụ thuộc thẩm quyền Hiệp hội các Tổng Phục vụ Dòng I và Dòng III tại viện.

6. Trong trường hợp thiếu sót hay những bất thường nghiêm trọng của vị phục vụ hay của một Hội đồng, Hội đồng cấp cao hơn một bậc cho thực hiện kinh lý huynh đệ Hội đồng liên hệ và tùy tình hình xin kinh lý mục vụ. Hội đồng đó sẽ đánh giá tình hình một cách bác ái, thận trọng và khách quan và quyết định những biện pháp thích hợp nhất, kể cả việc bãi nhiệm có thể có đối với Hội đồng hay những người có trách nhiệm liên hệ.

MỤC V

TRỢ GIÚP TINH THẦN VÀ MỤC VỤ CHO DÒNG PHAN SINH TẠI THẾ

Điều 85:

1. Là thành phần cốt thiết của gia đình phan sinh, Dòng phan sinh tại thế được mời gọi sống đoàn sủng phan sinh trong chiều kích tại thế. Do đó Dòng có những tương quan đặc thù và chặt chẽ với Dòng I và Dòng III tại viện. [40]

2. Việc chăm sóc tinh thần và mục vụ cho Dòng phan sinh tại thế được Hội Thánh giao cho Dòng I và Dòng III

tại viện. Việc chăm sóc này, trước hết, là trách vụ của các Tổng Phục vụ và các Giám tỉnh. Các vị này “điều khiển ở cấp cao” theo Giáo luật, điều 303. Việc điều khiển này nhằm bảo đảm sự trung thành của Dòng phan sinh tại thế với đoàn sủng phan sinh, sự hiệp thông với Hội Thánh và sự liên kết với gia đình phan sinh. Đối với các anh chị em phan sinh tại thế, đó là những giá trị điển tả một sự dấn thân trong cuộc sống.

Điều 86:

1. Các Tổng Phục vụ và các Giám tỉnh thi hành trách vụ đối với Dòng Phan sinh tại thế qua các việc:

- thiết lập các Huynh đệ đoàn;
- kinh lý mục vụ;
- trợ giúp tinh thần cho các Huynh đệ đoàn các cấp khác nhau.

Các ngài có thể đích thân hoặc ủy quyền thi hành trách vụ.

2. Trách vụ này của các vị Phục vụ tu sĩ là bổ sung chứ không thay thế việc phục vụ của các Hội đồng và của anh / chị Phục vụ phan sinh tại thế mà trách vụ của họ là điều hành, phối hợp và linh hoạt Huynh đệ đoàn ở mọi cấp.

Điều 87:

1. Đối với những gì liên quan đến toàn thể Dòng phan sinh tại thế “việc điều khiển ở cấp cao” phải do các Tổng Phục vụ thi hành cách đồng đoàn.

2. Hiệp hội các Tổng Phục vụ Dòng I và Dòng III tại viện có bốn phận :

- đảm trách việc liên lạc với Tòa Thánh để xin phê chuẩn các văn kiện pháp lý hay phụng vụ mà Tòa Thánh giữ quyền phê chuẩn;
- kinh lý Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan

sinh tại thế ;

- xác nhận kết quả bầu cử Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế.

3. Mỗi Tổng Phục vụ, trong phạm vi riêng của Dòng mình, sẽ gợi ý để các tu sĩ quan tâm và chuẩn bị cho họ phục vụ Dòng phan sinh tại thế, theo Hiến Chương của Dòng mình và của Dòng phan sinh tại thế.

Điều 88:

1. Trong phạm vi quyền tài phán của mình, các Giám Tỉnh và Bề trên thượng cấp khác sẽ bảo đảm việc trợ úy tinh thần cho các Huynh đệ đoàn địa phương được giao phó cho các Ngài. Các Ngài lo sao cho các tu sĩ của mình quan tâm tới Dòng phan sinh tại thế và chỉ định những tu sĩ có khả năng và được chuẩn bị cho công việc trợ úy tinh thần này.

2. Đặc biệt trong quyền tài phán của mình, các Bề trên thượng cấp có bốn phận :

- a. thiết lập theo giáo luật những Huynh đệ đoàn địa phương mới và bảo đảm việc trợ úy tinh thần ;
- b. nhận trách nhiệm trợ úy tinh thần cho các Huynh đệ đoàn địa phương hiện hữu;
- c. linh hoạt về mặt tinh thần và kinh lý các Huynh đệ đoàn địa phương được giao phó trong quyền tài phán của mình;
- d. nắm bắt những thông tin về việc trợ úy tinh thần dành cho Dòng phan sinh tại thế.

3. Các bề trên thượng cấp chịu trách nhiệm về trợ úy tinh thần cho các Huynh đệ đoàn địa phương mà các Ngài đã thiết lập.

4. Những vị bề trên thượng cấp có quyền tài phán trên cùng một địa giới sẽ thỏa thuận với nhau về cách thức tốt

nhất để cung cấp trợ úy tinh thần cho các Huynh đệ đoàn địa phương nào đang thiếu do những hoàn cảnh đặc biệt.

5. Các vị bề trên thượng cấp có quyền tài phán trên cùng một địa giới sẽ thỏa thuận với nhau về cách thức tốt nhất để thi hành cách đồng đoàn bốn phận của mình đối với huynh đệ đoàn miền và quốc gia của Dòng phan sinh tại thế.

Điều 89:

1. Do sự hỗ tương cốt thiết giữa các tu sĩ và anh chị em tại thế trong gia đình phan sinh và do trách nhiệm của các bề trên thượng cấp, việc trợ úy tinh thần xét như là một yếu tố nền tảng của hiệp thông, phải được đảm bảo cho tất cả các Huynh đệ đoàn của Dòng phan sinh tại thế.

2. Vị Trợ úy tinh thần là người được bề trên thượng cấp có thẩm quyền chỉ định để thi hành công tác này đối với một Huynh đệ đoàn đã được xác định của Dòng phan sinh tại thế.

3. Để là nhân chứng cho linh đạo Phan Sinh và lòng ưu ái huynh đệ của các tu sĩ dành cho anh chị em phan sinh tại thế và để làm mối dây hiệp thông giữa Dòng mình và Dòng phan sinh tại thế, vị Trợ úy tinh thần phải là tu sĩ phan sinh, thành viên Dòng I hoặc Dòng III tại viện.

4. Khi không thể cung cấp cho Huynh đệ đoàn một vị Trợ úy tinh thần như vậy thì vị bề trên thượng cấp có thẩm quyền có thể giao phó công việc trợ úy tinh thần cho :

- a. những tu sĩ nam hoặc nữ thuộc các tu hội phan sinh khác ;
- b. những giáo sĩ giáo phận hoặc những người khác thuộc về Dòng phan sinh tại thế đã được đặc biệt chuẩn bị cho công việc này ;
- c. các giáo sĩ khác của giáo phận hoặc những tu sĩ không thuộc Dòng phan sinh.

5. Việc cho phép trước của vị bề trên hay, nếu cần, của Đấng Bản quyền sở tại không miễn trừ trách nhiệm của bề trên thượng cấp phan sinh về phẩm chất của công tác mục vụ và của việc trợ úy tinh thần.

Điều 90:

1. Bốn phận chính yếu của Trợ úy là truyền đạt linh đạo phan sinh và trợ giúp vào việc huấn luyện khởi đầu và thường xuyên cho anh chị em.

2. Trợ úy tinh thần là thành viên đương nhiên, có quyền bỏ phiếu, của Hội đồng Huynh đệ đoàn nơi Ngài trợ giúp. Ngài cộng tác vào tất cả mọi sinh hoạt của Huynh đệ đoàn. Ngài không sử dụng quyền bỏ phiếu trong các vấn đề kinh tế.

3. Đặc biệt :

a. các vị Tổng Trợ úy phụ giúp cho Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế. Các Vị lập thành một Hiệp hội và bảo đảm cách đồng đoàn việc trợ úy tinh thần cho toàn Dòng phan sinh tại thế ;

b. các vị Trợ úy quốc gia phụ giúp cho Hội đồng quốc gia, cung cấp sự trợ giúp tinh thần cho Dòng phan sinh tại thế trên toàn lãnh thổ của Huynh đệ đoàn quốc gia và tổ chức việc phối hợp các vị Trợ úy miền trên bình diện quốc gia. Nếu có nhiều vị Trợ úy thì lập thành một Hiệp hội trợ úy và hành động cách đồng đoàn ;

c. các vị Trợ úy miền phụ giúp cho Hội đồng miền và cung cấp sự trợ giúp tinh thần cho Dòng phan sinh tại thế trên toàn lãnh thổ của Huynh đệ đoàn miền. Nếu có nhiều vị Trợ úy thì lập thành một Hiệp hội trợ úy và hành động cách đồng đoàn ;

d. Các vị Trợ úy địa phương phụ giúp cho Huynh đệ đoàn địa phương và Hội đồng.

Điều 91:

1. Hội đồng Huynh đệ đoàn các cấp xin các Trợ úy có khả năng và được chuẩn bị nơi các Bề trên có thẩm quyền thuộc Dòng I và Dòng III tại viện.
2. Đặc biệt :
 - a. Đoàn Chủ Tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế xin vị Tổng Trợ úy nơi vị Tổng Phục vụ liên hệ ;
 - b. Hội đồng quốc gia xin vị Trợ úy quốc gia nơi bề trên thượng cấp. Vị này được chỉ định cách đồng đoàn do các Bề trên thượng cấp có quyền tài phán trên lãnh thổ của Huynh đệ đoàn quốc gia ;
 - c. Hội đồng miền xin vị Trợ úy Miền nơi bề trên thượng cấp. Vị này được chỉ định cách đồng đoàn do các Bề trên thượng cấp có quyền tài phán trên lãnh thổ của Huynh đệ đoàn miền ;
 - d. Hội đồng địa phương xin vị Trợ úy nơi bề trên thượng cấp có quyền tài phán, chịu trách nhiệm về trợ úy.
3. Bề trên thượng cấp có thẩm quyền, sau khi đã lắng nghe Hội đồng Huynh đệ đoàn liên hệ, sẽ bổ nhiệm Trợ úy chiếu theo những qui định của Hiến chương hiện hành và Qui chế về việc trợ úy tinh thần và mục vụ cho Dòng phan sinh tại thế.

MỤC VI**KINH LÝ HUYNH ĐỆ VÀ KINH LÝ MỤC VỤ****Điều 92:**

1. (Luật 26) Mục đích việc kinh lý huynh đệ cũng như kinh lý mục vụ nhằm làm sống lại tinh thần phúc âm phan sinh, bảo đảm sự trung thành đối với đoàn sủng và Luật Dòng, mang lại sự trợ giúp cho đời sống của các Huynh đệ đoàn, thắt chặt mối dây hiệp nhất trong Dòng phan sinh tại

- thế và phát huy sự hòa nhập hữu hiệu hơn trong gia đình phan sinh và trong Hội Thánh.
2. Với sự đồng ý của Hội đồng liên hệ, việc thỉnh cầu kinh lý huynh đệ hoặc mục vụ được thực hiện như sau :
 - a. anh/chị phục vụ của Huynh đệ đoàn địa phương hoặc miền, ít nhất 3 năm một lần, xin Hội đồng cao hơn một cấp và Hiệp hội các Trợ úy tinh thần liên hệ kinh lý ;
 - b. anh/chị phục vụ quốc gia, ít nhất 6 năm một lần, xin Đoàn Chủ tịch Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế và Hiệp hội các Tổng Trợ úy kinh lý ;
 - c. anh /chị tổng phục vụ, ít nhất 6 năm một lần, xin Hiệp hội các Tổng Phục vụ kinh lý.
 3. Trong những trường hợp khẩn cấp và nghiêm trọng hoặc nếu anh/chị phục vụ và Hội đồng bỏ sót việc thỉnh cầu này thì các cuộc kinh lý huynh đệ và mục vụ vẫn có thể được tiến hành do sáng kiến của Hội đồng hoặc của Hiệp hội các Trợ úy tinh thần liên hệ có thẩm quyền.

Điều 93:

1. Trong các cuộc kinh lý các Huynh đệ đoàn địa phương và những Hội đồng các cấp, vị kinh lý sẽ kiểm chứng sức sống phúc âm và tông đồ, việc tuân giữ Luật Dòng và Hiến chương, sự hòa nhập của các Huynh đệ đoàn vào trong Dòng phan sinh tại thế và Hội Thánh.
2. Trong những cuộc kinh lý các Huynh đệ đoàn địa phương và những Hội đồng các cấp, Vị kinh lý sẽ thông báo kịp thời cho Hội đồng liên hệ biết mục đích và chương trình thăm viếng, Vị kinh lý sẽ xem xét sổ sách và các chứng từ, kể cả những chứng từ liên quan đến những cuộc kinh lý trước, các cuộc bầu cử Hội đồng và việc quản trị tài sản.
Vị kinh lý sẽ làm một bản tường trình về cuộc thăm viếng,

để vào hồ sơ riêng của Huynh đệ đoàn vừa mới kinh lý và phúc trình lại với Hội đồng của cấp đã cử mình đi.

3. Trong cuộc kinh lý Huynh đệ đoàn địa phương, Vị kinh lý sẽ gặp toàn thể Huynh đệ đoàn và các nhóm, các tổ thuộc Huynh đệ đoàn. Ngài sẽ đặc biệt quan tâm đến các anh/chị em đang trong thời kỳ huấn luyện và những ai cần gặp riêng. Nếu cần, Ngài sẽ sửa lỗi trong tình huynh đệ những thiếu sót Ngài nhận thấy.

4. Nếu thấy là có ích cho Huynh đệ đoàn, hai vị kinh lý tại thế và tu sĩ có thể thực hiện việc kinh lý cùng một lúc bằng cách thỏa thuận trước một chương trình giúp cho mỗi người thực hiện sứ mạng của mình một cách tốt đẹp.

5. Việc kinh lý huynh đệ và mục vụ do cấp cao kế tiếp thực hiện, không tước quyền của Huynh đệ đoàn đang được thăm viếng chạy đến Hội đồng hoặc Hiệp hội các Trợ úy tinh thần ở cấp cao hơn.

KINH LÝ HUYNH ĐỆ

Điều 94:

1. Cuộc kinh lý huynh đệ là một thời gian hiệp thông, biểu lộ tinh thần phục vụ và sự quan tâm cụ thể của các anh chị hữu trách tại thế thuộc các cấp khác nhau để làm cho Huynh đệ đoàn tăng trưởng trong sự trung tín đối với ơn gọi của mình [41]

2. Trong những sáng kiến khác nhau nhằm đạt được mục đích của cuộc kinh lý, anh/chị kinh lý đặc biệt quan tâm đến :

- tính hiệu năng của việc huấn luyện khởi đầu và thường xuyên ;
- những mối tương quan với các Huynh đệ đoàn khác thuộc các cấp khác nhau, với anh chị em phan sinh trẻ và với toàn thể gia đình phan sinh;

- việc tuân thủ các chỉ dẫn và đường hướng của Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế và của các Hội đồng khác ;
- sự hiện diện của họ trong Hội Thánh sở tại.

3. Anh/chị kinh lý sẽ nắm rõ bản báo cáo của việc thẩm tra lần trước về việc quản lý tài chánh và di sản của Hội đồng, sẽ thẩm tra sổ sách ngân quỹ và tất cả tài liệu liên quan đến tình trạng di sản của Huynh đệ đoàn, cũng như liên quan đến tình trạng của Huynh đệ đoàn đối với tư cách pháp nhân về mặt dân sự, kể cả ở bình diện thuế khóa. Nếu Hội đồng chưa làm bản thẩm định về việc quản lý tài chánh và di sản, thì anh/chị kinh lý có thể uỷ thác việc thẩm định cho một chuyên viên không phải là thành viên của Hội đồng thực hiện, chi phí do Huynh đệ đoàn chịu. Trong các vấn đề này nơi nào thấy thuận lợi, anh /chị kinh lý có thể nhờ một người có khả năng trợ giúp.

4. Anh/chị kinh lý thẩm tra các tài liệu liên quan đến các cuộc bầu cử Hội đồng, đánh giá chất lượng phục vụ Huynh đệ đoàn của anh/chị phục vụ cùng các anh chị hữu trách khác, và cùng với họ nghiên cứu việc giải quyết các vấn đề có thể xảy ra.

Trường hợp anh/chị kinh lý thấy những người mà vì lý do nào đó việc phục vụ của họ không được thực hiện thỏa đáng đối với các nhu cầu của Huynh đệ đoàn, anh /chị kinh lý sẽ đề nghị những sáng kiến thích hợp, kể cả những quy định về từ nhiệm và bãi nhiệm, nếu cần [42].

5. Anh/chị kinh lý không được kinh lý Huynh đệ đoàn địa phương của mình cũng như Hội đồng cấp khác mà mình là thành viên.

KINH LÝ MỤC VỤ

Điều 95:

1. Cuộc kinh lý mục vụ là một thời gian đặc biệt để hiệp thông với Dòng Nhất và Dòng Ba tại viện. Việc kinh lý cũng được thực hiện nhân danh Hội Thánh [43] nhằm bảo đảm và cổ võ việc tuân giữ Luật Dòng và Hiến chương, cũng như cổ võ lòng trung thành với đoàn sủng phan sinh. Việc kinh lý sẽ diễn tiến trong sự tôn trọng tổ chức và quyền hạn riêng của Dòng phan sinh tại thế.
2. Sau khi đã kiểm tra việc thiết lập Huynh đệ đoàn theo Giáo luật, vị kinh lý sẽ lưu ý đến các mối tương quan giữa Huynh đệ đoàn với vị Trợ úy tinh thần của họ và với Hội Thánh sở tại. Ngài sẽ tiếp xúc các vị chủ chăn (Đức Giám mục, cha xứ) khi thấy thuận lợi để cổ võ sự hiệp thông và trợ giúp việc xây dựng Hội Thánh.
3. Ngài sẽ cổ võ sự hợp tác và tinh thần đồng trách nhiệm giữa các anh chị hữu trách tại thế và các Trợ úy tu sĩ. Ngài phải kiểm tra phẩm chất của việc trợ giúp tinh thần cho Huynh đệ đoàn mà Ngài đang thăm viếng, và tạo thuận lợi cho việc thường huấn thiêng liêng và mục vụ.
4. Ngài sẽ đặc biệt quan tâm đến những chương trình, các phương pháp và những kinh nghiệm về việc huấn luyện, đến đời sống phụng vụ, đời sống kinh nguyện cũng như hoạt động tông đồ của Huynh đệ đoàn.

MỤC VII

GIỚI TRẺ PHAN SINH

Điều 96:

1. Do ơn gọi riêng của mình, Dòng phan sinh tại thế phải lưu tâm chia sẻ kinh nghiệm riêng về lối sống phúc âm với những người trẻ cảm thấy được thánh Phanxicô Átxidi thu hút, và lưu tâm tìm những phương thế để giới thiệu thánh nhân cho họ cách thích hợp.

2. Giới trẻ Phan sinh theo nghĩa của Hiến chương này, và đối với họ, Dòng phan sinh tại thế tự coi như có trách nhiệm đặc biệt, gồm những người trẻ cảm thấy được Chúa Thánh Linh kêu gọi thực nghiệm đời sống kitô hữu trong tình huynh đệ với sự soi sáng của sứ điệp thánh Phanxicô Átxidi, bằng cách đào sâu ơn gọi của mình trong sự hiệp thông với Dòng phan sinh tại thế.
3. Các thành viên của Giới trẻ Phan sinh coi Luật Dòng phan sinh tại thế như một văn kiện gợi hứng có thể giúp sự tiến triển ơn gọi kitô hữu và phan sinh của mình về mặt cá thể hoặc tập thể. Sau một thời gian thích hợp cho việc huấn luyện, ít nhất là một năm, họ sẽ xác định sự lựa chọn này bằng một lời cam kết cá nhân, trước mặt Chúa và có sự hiện diện của anh chị em.
4. Các thành viên nào của Giới trẻ Phan sinh muốn gia nhập Dòng phan sinh tại thế sẽ tuân theo những quy định trong Luật Dòng, Hiến chương và sách Nghi thức của Dòng phan sinh tại thế.
5. Giới trẻ Phan sinh có tổ chức riêng, những phương pháp huấn luyện và một đường hướng sư phạm thích nghi với các nhu cầu của thế giới người trẻ, tùy theo hoàn cảnh thực tế của các quốc gia khác nhau. Nội quy quốc gia của Giới trẻ Phan sinh phải được Hội đồng quốc gia Dòng phan sinh tại thế tương ứng phê chuẩn hoặc, nếu không có Hội đồng này, thì sẽ do Hội đồng quốc tế phê chuẩn.
6. Giới trẻ Phan sinh là thành phần của gia đình phan sinh, xin những người hữu trách tại thế và các bề trên tu sĩ có thẩm quyền trong cương vị của mình, giúp cho phần linh hoạt huynh đệ và phần trợ úy tinh thần.

Điều 97:

1. Bằng những sáng kiến và một kỹ năng thích hợp, các

Huynh đệ đoàn của Dòng phan sinh tại thế cổ võ ơn gọi phan sinh nơi những người trẻ. Các Huynh đệ đoàn quan tâm đến sức sống và sự phát triển của các Huynh đệ đoàn Giới trẻ Phan sinh và đồng hành với người trẻ trên đường trưởng thành nhân bản và thiêng liêng, thích hợp qua các đề xuất hoạt động có phương hướng.

2. Các Huynh đệ đoàn của Dòng phan sinh tại thế quan tâm phái đến các Huynh đệ đoàn Giới trẻ một linh hoạt viên huynh đệ. Khi cộng tác với vị Trợ úy tinh thần và Hội đồng Giới trẻ Phan sinh, người này đảm bảo việc huấn luyện thích hợp về phan sinh tại thế .

3. Để phát triển sự hiệp thông chặt chẽ hơn với Dòng phan sinh tại thế, tất cả những người hữu trách của Giới trẻ Phan sinh ở cấp quốc tế, và ít nhất là 2 thành viên của mỗi Hội đồng Giới trẻ phan sinh cấp quốc gia, phải là người Phan sinh tại thế trẻ đã dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm.

4. Một đại diện của Giới trẻ Phan sinh, do Hội đồng của mình chỉ định, sẽ là thành phần của Hội đồng Dòng phan sinh tại thế cùng cấp. Một đại diện của Dòng phan sinh tại thế, cũng do Hội đồng của mình chỉ định, sẽ là thành phần của Hội đồng Giới trẻ Phan sinh cùng cấp. Tuy vậy đại diện Giới trẻ Phan sinh chỉ có quyền bỏ phiếu trong Hội đồng của Dòng phan sinh tại thế, nếu người ấy là Phan sinh tại thế đã dẫn thân tuyên khẩn sống phúc âm.

5. Những đại diện Giới trẻ Phan sinh trong Hội đồng quốc tế Dòng phan sinh tại thế thì được bầu chọn theo các quy định của nội quy quốc tế. Nội quy này ấn định số người cũng như những Huynh đệ đoàn đại diện và các thẩm quyền.

MỤC VIII HIỆP THÔNG VỚI GIA ĐÌNH PHAN SINH VÀ VỚI HỘI THÁNH

Điều 98:

1. (Luật 1) Anh chị em Phan sinh tại thế phải tìm cách “sống sự hiệp thông và sự hổ tương cốt thiết” với mọi thành phần của gia đình phan sinh. Anh chị em phải sẵn sàng cổ võ những sáng kiến chung, phải tham gia vào đó cùng với các nam nữ tu sĩ Dòng I, Dòng II và Dòng III, cùng với các tu hội đời và các nhóm giáo dân khác là những người nhận thánh Phanxicô là gương mẫu và là người gợi hứng, để cộng tác vào việc truyền bá Phúc Âm, loại bỏ các nguyên nhân đẩy người khác ra ngoài lề xã hội, và phục vụ cho chính nghĩa hoà bình.

2. Anh chị em phải nuôi dưỡng lòng mến thương đặc biệt được thể hiện bằng những sáng kiến cụ thể của sự hiệp thông huynh đệ đối với các chị Dòng II là những người, như thánh nữ Clara thành Átxidi, đang sống chứng tá trong Hội Thánh và thế giới. Nhờ lời cầu nguyện của các chị, anh chị em nhận được những ân huệ dồi dào dành cho các Huynh đệ đoàn và cho các công việc tông đồ của mình.

Điều 99:

1. (Luật 6) Là thành phần sống động của dân Thiên Chúa và là những người muốn nên giống Thánh Phụ chí ái, anh chị em Phan sinh tại thế “hiệp thông trọn vẹn với đức giáo hoàng và các giám mục”, sẽ cố gắng tìm hiểu và đào sâu học thuyết được Huấn quyền Hội Thánh và các văn kiện có ý nghĩa nhất của Hội Thánh đề ra. Anh chị em sẽ chú ý đến sự hiện diện của Chúa Thánh Linh là Đấng làm cho đức tin và đức ái của Dân Chúa nên sống động [44].

Anh chị em sẽ hợp tác vào các sáng kiến do Tòa Thánh đề ra, nhất là ở những nơi anh chị em được đặc biệt mời đến làm việc vì lý do ơn gọi phan sinh tại thế của mình.

2. Dòng phan sinh tại thế, hiệp hội công quốc tế, được liên kết cách đặc biệt với Đức Giáo hoàng Rôma, là Đấng đã phê chuẩn và xác nhận Luật Dòng trong sứ mạng của Dòng phan sinh tại thế giữa lòng Hội thánh và thế giới.

Điều 100:

1. Ơn gọi “xây dựng lại Hội thánh” phải thôi thúc anh chị em yêu mến và thành tâm sống hiệp thông với Hội Thánh địa phương, nơi mà anh chị em thể hiện ơn gọi riêng và sự dẫn thân hoạt động tông đồ của mình, ý thức rằng chính Hội Thánh của Chúa Kitô đang hoạt động trong giáo phận. [45]

2. Anh chị em Phan sinh tại thế phải chu toàn cách tận tụy các bổn phận mà họ buộc phải có đối với Hội Thánh sở tại. Anh chị em sẽ tham gia vào các hoạt động tông đồ và xã hội hiện có trong giáo phận. [46] Trong tinh thần phục vụ, với tư cách là Huynh đệ đoàn của Dòng phan sinh tại thế, anh chị em sẽ hiện diện trong đời sống của giáo phận mình, và sẵn sàng cộng tác với các đoàn thể hội thánh khác và tham gia vào các Hội đồng mục vụ.

3. Lòng trung thành với đoàn sủng riêng, phan sinh và tại thế, và chứng tá của một Huynh đệ đoàn chân thật và cởi mở là những việc chính yếu phục vụ Hội Thánh, cộng đoàn tình yêu. Như vậy trong Hội Thánh, anh chị em sẽ được nhìn nhận về “căn tính” của mình. Từ căn tính đó phát xuất sứ mạng đặc biệt của anh chị em.

Điều 101:

1. Anh chị em Phan sinh tại thế sẽ cộng tác với các đức

giám mục và tuân theo những hướng dẫn của các ngài, nhìn nhận các ngài là những người có trách nhiệm về tác vụ Lời Chúa và phụng vụ, và là những người điều phối các hình thức hoạt động tông đồ khác nhau trong Hội thánh sở tại [47].

2. Về những gì liên quan đến hoạt động của mình trong Hội thánh sở tại, thì các Huynh đệ đoàn phải chịu sự kiểm soát của Đấng bản quyền.[48]

Điều 102:

1. Các Huynh đệ đoàn được thiết lập trong một giáo xứ phải tìm cách cộng tác vào việc linh hoạt của cộng đoàn giáo xứ về phụng vụ và về các tương quan huynh đệ. Các Huynh đệ đoàn sẽ hội nhập vào việc mục vụ chung, nhưng ưu tiên cho sự sinh hoạt thích hợp nhất với truyền thống và linh đạo phan sinh tại thế.

2. Trong các giáo xứ được giao phó cho các tu sĩ Phan sinh, qua sự thực hiện tinh thần hỗ tương cốt thiết, phong phú, các Huynh đệ đoàn sẽ làm cho người ta nhận biết đoàn sủng phan sinh và sẽ là những chứng nhân tại thế của đoàn sủng ấy trong cộng đoàn giáo xứ. Hơn nữa, kết hiệp với các tu sĩ, các Huynh đệ đoàn sẽ quan tâm phổ biến sứ điệp và nếp sống phan sinh.

Điều 103:

1. Vẫn trung thành với căn tính riêng của mình, các Huynh đệ đoàn sẽ quan tâm đề cao mọi dịp cầu nguyện, học tập và cộng tác tích cực với các đoàn thể hội thánh khác. Các Huynh đệ đoàn hãy sẵn lòng đón nhận những người tuy không thuộc Dòng Phan sinh tại thế nhưng muốn sống những kinh nghiệm và các hoạt động của Huynh đệ đoàn.

2. Nơi nào có thể được, các Huynh đệ đoàn cổ võ những tương quan huynh đệ với các hiệp hội tuy ngoài công giáo nhưng được thánh Phanxicô gợi hứng.

PHẦN CHÚ THÍCH:

1. Giáo luật : 210, 214 ; Hiến chế ánh sáng muôn dân 40.
2. Cũng được gọi là “huynh đệ đoàn Phan sinh tại thế” hoặc “Dòng Ba Phanxicô”, xem luật đ.2, chú thích 4. Xem GL điều 303 định nghĩa những Dòng Ba như sau: “Các Hiệp hội mà các thành viên sống giữa đời, nhưng thông phần vào tinh thần của một Tu hội dòng, sống đời tông đồ và nhắm tiến đến sự trọn lành Kitô giáo, dưới sự điều hành cao hơn của Tu hội dòng ấy.”
3. Sau những bản luật do Đức Giáo Hoàng Nicôla IV phê chuẩn năm 1289, và do Đức Giáo Hoàng Lêô XIII phê chuẩn năm 1883, Luật Dòng hiện hành được Đức Giáo Hoàng Phaolô VI phê chuẩn ngày 24-6-1978.
4. HC Dòng PSTT đ. 85.2
5. GL 116 ; 301,3 ; 312 ; 313.
6. GL 225 và bài diễn văn của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II cho Dòng PSTT ngày 27-9- 1982 đăng trong tờ Osservatore Romano ngày 28-9-1982.
7. GL 275 và tiếp theo (tt), và sắc lệnh chức vụ và đời sống các linh mục , số 12,14,15 và tt.
8. GL 304.
9. Luật 1221 : 22,2
10. Hiến chế Mạc Khải Thiên Chúa 10.
11. Luật 1223 : 10,8
12. Sách Nghi thức sám hối, những điều cần biết trước 22(tt).
13. Thư thứ 2 gửi các tín hữu 25 tt.
14. Sách Nghi thức Dòng PSTT, phụ thêm 26; 27.
15. Kinh Kính chào Đức Trinh Nữ Maria.
16. 2 Xêlanô 198.(2 Cel).
17. Luật 1221: 17,3 ; truyện ký ba người bạn 36 ; thư thứ 2

gửi các tín hữu 53.

18. Hiến chế ánh sáng muôn dân 35(LG).
19. Hiến chế Vui mừng và Hy Vọng 31 (tt).
20. Hiến chế Vui mừng và Hy Vọng 67 ; Thông điệp lao động 16 (tt).
21. Hiến chế Vui mừng và Hy Vọng 78
22. Tông đồ giáo dân hiện nay 30.
23. 2 Xêlanô 125 (2 Cel). Truyện ký thành Pêrusia 43, Đại truyện 9.1
24. Hiến chương 3,3 ; di chúc 14.
25. GL 518.
26. GL 316.
27. Nghi thức Dòng PSTT, phần I, phần mở đầu số 10. chương I.
28. Nghi thức Dòng PSTT, phần I, phần mở đầu số 18.
29. Nghi thức Dòng PSTT, phần I, phần mở đầu số 13. chương II.
30. Hiến chương 8 ; 1 Xêlanô 103.
31. GL 312.
32. Hiến chương 90,2.
33. Hiến chương 39,3 ; 41,1
34. Hiến chương 81,1

35. Mỗi HĐĐ địa phương sẽ có ít nhất một sổ ghi chú (nhận trách vụ, tuyên khấn, thuyên chuyển, bãi nhiệm và tất cả các ghi chú khác quan trọng cho từng mỗi thành viên), và một sổ ghi chép khi họp Hội đồng và sổ điều hành.

36. GL 1732 – 1739. Tòa án có thẩm quyền trong những trường hợp này là thánh bộ các tu hội sống đời thánh hiến và hội tông đồ.

37. GL 164 (tt).

38. Sách Nghi thức Dòng PSTT , phần II. chương II.

39. GL 1736, 2

40. Lịch sử Dòng PS và các HC của Dòng I phan sinh và của Dòng III tại viện nói một cách rõ ràng: “Những Dòng này nhìn nhận mình phải dẫn thân do nguồn gốc và đời sống chung và qua ý muốn của Hội thánh, về việc dẫn thân vào trợ uý tinh thần và mục vụ cho Dòng PSTT.

41. Về các hiệp hội 51, 1c ; 63,2g ; 67,2g.

42. Về các hiệp hội 83 ; 84.

43. GL 305,1.

44. Hiến chế ánh sáng muôn dân 12.

45. Nhiệm vụ của GM 11- Giáo luật 369 ; 2 Xêlanô 10; 1 Xêlanô 18.

46. GL 311.

47. GL 394, 756 , 755.

48. GL 305 , 392.

**TÔNG HIẾN CHƯƠNG
DÒNG PHAN SINH TẠI THẾ**

Ngày 8 tháng 12 năm 2000

**SẮC LỆNH PHÊ CHUẨN
TÔNG HIẾN CHƯƠNG**

**THÁNH BỘ
DÒNG TU VÀ TU HỘI TÔNG ĐỒ**
Hồ sơ số : T.144-1/2000

SẮC LỆNH

Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ Dòng Nhất và Dòng Ba Tại Viện đã đệ trình Tông Tòa xin phê chuẩn bản Hiến Chương của Dòng Phan Sinh Tại Thế, trước đó đã được chính Dòng Phan Sinh Tại Thế này chấp thuận khi cử hành Tổng Tu Nghị vào tháng 10 năm 1999.

Sau khi đã duyệt xét tỉ mỉ bản Hiến Chương, Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ, do Sắc Lệnh này, phê chuẩn và công nhận bản văn bằng tiếng Ý, lưu trữ tại Văn khố, có tất cả hiệu lực về mặt luật pháp.

Mọi điều ngược lại với bản văn này đều vô giá trị.

Ban hành tại Vatican, ngày 8 tháng 12 năm 2000,
Ngày lễ trọng kính Đức Trinh Nữ Maria.

Hồng Y Eduardo Martinez Somalo
Bộ Trưởng

Giám mục Piergiorgio Silvano Nesti, C.P.
Thư ký

**Thư của Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ Dòng Nhất
và Dòng Ba Tại Viện.**

Rôma, ngày 1 tháng 1, 2001
Lễ trọng kính Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa

Chị Emanuela quý mến,
Xin Chúa ban bình an cho chị !

Ngày 8 tháng 12, 2000, Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ đã ban hành Sắc lệnh (số T. 144-1/2000) phê chuẩn bản Tổng Hiến Chương Dòng Phan Sinh Tại Thế, đã được tu chính trong kỳ họp Tổng Tu Nghị Dòng PSTT tại Madrid vào tháng 10 năm 1999, và đã được vị Chủ Tịch Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ Dòng Nhất và Dòng Ba Tại Viện đệ trình xin Toà Thánh phê chuẩn.

Giờ đây, thay mặt cho các Vị Tổng Phục Vụ của đại gia đình Phan Sinh, tôi trao cho chị, và nhờ chị trao lại cho tất cả anh chị em PSTT bản văn Tổng Hiến Chương đã phê chuẩn.

Ơn gọi chung của toàn thể gia đình Phan Sinh, ngay từ buổi đầu, dựa trên kinh nghiệm thiêng liêng đầy sức mạnh Thần Khí của thánh Phanxicô và thánh Clara, là “sống theo khuôn mẫu của Thánh Phúc Âm.” Bản Hiến Chương này thật là một sự trợ giúp quan trọng hơn bao giờ hết để anh chị em sống thể hiện ơn gọi Phan sinh một cách phong phú, trong mọi môi trường, và trong mọi hoàn cảnh xã hội. Bản Hiến Chương này không phải chỉ là “một tài liệu” bổ túc, hoặc là tài liệu cuối cùng cho cuộc hành trình, nhưng chính là một khí cụ hữu ích và thiết yếu giúp chúng ta minh xác bản chất đích thực của người Kitô hữu phan sinh tại thế, và từng bước xây dựng đời sống và ơn gọi Phan sinh của chúng ta.

Những đóng góp suy tư và công cuộc duyệt xét của nhiều anh chị em trên toàn thế giới, cùng với sự phê chuẩn của Mẹ Hội Thánh, bắt chúng ta phải coi bản Hiến Chương này như là cốt lõi cho đời sống theo khuôn mẫu Tin Mừng của chúng ta.

Nhân danh Hội Thánh và các Vị Tổng Phục Vụ, tôi cầu chúc tất cả các anh chị em PSTT: sẽ trở thành những chứng nhân anh hùng của ngọn lửa Phúc Âm đã từng thiêu rụi cuộc đời thánh Phanxicô và thánh Clara thành Assisi, và đã làm cho các ngài trở nên mẫu gương của một đời sống hiến thánh trọn vẹn và toàn hảo.

Mến chào chị,

Tu sĩ Giacomo Bini, ofm
 Chủ tịch Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ
 Dòng Nhất và Dòng Ba Tại Viện

CÔNG BỐ TỔNG HIẾN CHƯƠNG

Rôma, ngày 6 tháng 2 năm 2001
 Thông tri số 21/96/02

Kính gửi Các Hội Đồng Quốc Gia Dòng PSTT
 Quý Vị Thành Viên của Hội Đồng Quốc Tế
 Dòng PSTT

Đề mục : V/v Công bố bản tu chính Tổng Hiến Chương đã được Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ phê chuẩn bằng Sắc Lệnh ngày 8 tháng 12 năm 2000.

Anh chị em thân mến,

Bản Tổng Hiến Chương Dòng PSTT nhằm áp dụng Luật Dòng mới năm 1978, đã được Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ phê chuẩn bằng Sắc Lệnh đề ngày 8 tháng 9 năm 1990, cho phép áp dụng thử nghiệm trong vòng sáu năm. Trước khi chấm dứt hạn kỳ thử nghiệm, Đoàn Chủ Tịch của Hội Đồng Quốc Tế Dòng PSTT đã kính nhờ Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ Dòng Nhất và Dòng Ba Tại Viện thỉnh cầu Thánh Bộ cho gia hạn thêm thời gian thử nghiệm, vì lý do cần thêm thời gian để có thể chuyển dịch bản Tổng Hiến Chương ra các ngôn ngữ chính thức của Huynh Đệ Đoàn Quốc Tế PSTT, và sau đó sẽ chuyển ngữ sang các ngôn ngữ của mỗi quốc gia. Thánh Bộ đã chấp thuận thỉnh cầu và cho phép gia hạn thêm ba năm.

Trong thời gian thử nghiệm, bản Tổng Hiến Chương đã được các Huynh đệ đoàn mọi cấp nghiên cứu áp dụng, và dần dà ghi nhận những nét đặc biệt, như *tính tại thế, thống nhất, và tự trị* của Dòng chúng ta. Những đặc điểm trên không thể dễ dàng thấu triệt và chấp nhận, nên cần được mọi thành phần thẩm nhiệm trọn vẹn, để khi bước vào Thiên

Niên Kỷ thứ ba, Dòng PSTT có thể thật sự trở thành “một đạo quân tiên phong trong Hội Thánh và thế giới trong công cuộc xây dựng một cộng đồng nhân đạo hơn và thấm nhuần tinh thần Chúa Kitô hơn”, như lời cầu mong của Đức Hồng Y HAMER, Bộ Trưởng Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ trong năm 1990.

Kinh nghiệm thu thập được đã cho thấy sự hữu hiệu đáng kể của bản Tổng Hiến Chương 1990, và chỉ còn một vài khuyết điểm cần duyệt xét lại. Đoàn Chủ Tịch của Hội Đồng Quốc Tế Dòng PSTT đã khởi công duyệt xét những khuyết điểm nêu trên bằng nhiều cuộc tham khảo ý kiến với tất cả các Huynh đệ đoàn Quốc gia, và các Ủy viên của Hội Đồng Quốc Tế Dòng, cũng như trong nội bộ Đoàn Chủ Tịch, cùng với các chuyên gia của Dòng PSTT, hoặc của các Vị Tổng Phục Vụ Gia Đình Phan Sinh đề cử.

Trong kỳ họp Tổng Tu Nghị tại Madrid vừa qua (từ ngày 23 đến 31 tháng 10 năm 1999), một bản dự thảo tu chính được đệ trình, đúc kết mọi đề nghị và thỉnh cầu tu chính, có dự trù cả những đoạn văn đề nghị thay thế gửi kèm theo, phòng khi có những trường hợp tranh luận mà không thể đạt được một sự đồng thuận của toàn thể các tham dự viên đại diện các Huynh đệ đoàn Quốc Gia. Bản văn đệ trình cho Tu Nghị duyệt xét đã được soạn thảo dựa trên những tiêu chuẩn sau đây :

- theo sát tinh thần của Luật phổ quát của Hội Thánh và Luật riêng của Dòng PSTT.
- tôn trọng bản văn cũ đã được Toà Thánh phê chuẩn năm 1990.
- linh động cởi mở về cơ cấu tổ chức.
- thích nghi với mọi nền văn hoá và ngôn ngữ.

Tổng Tu Nghị đã duyệt xét bản văn đệ trình một cách chăm chú thận trọng, cũng như đã lắng nghe và cân nhắc chín chắn những ý kiến phát biểu hoặc các đề nghị viết ra trên phiếu góp ý trong suốt thời gian họp Tu Nghị.

Kết quả của các cuộc thảo luận và bỏ phiếu thông qua từng điều khoản một, và từng điểm tu chính, được đệ trình lên Hiệp Hội Các Vị Tổng Phục Vụ Gia Đình Phan Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1999. Các Vị này, với sự giúp đỡ của các chuyên gia về Giáo Luật của bốn nhánh Dòng, đã duyệt xét lần cuối và đệ trình lên Thánh Bộ Dòng Tu và Tu Hội Tông Đồ ngày 1 tháng 8 năm 2000 để xin Tòa Thánh phê chuẩn. Thánh Bộ đã phê chuẩn bản văn bằng Sắc Lệnh đệ ngày 8 tháng 12 năm 2000 nhân ngày lễ trọng kính Đức Trinh Nữ Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội.

Thưa anh chị em PSTT, hôm nay là ngày 6 tháng 2 năm 2001, bản văn Tổng Hiến Chương đã phê chuẩn được chính thức công bố sẽ có hiệu lực và bắt đầu áp dụng kể từ ngày 6 tháng 3 năm 2001. Mỗi anh chị em chúng ta phải coi bản Hiến Chương này như là “thần khí và sự sống”, là một khí cụ củng cố và làm cho Dòng chúng ta lớn mạnh đủ sức ra khơi. Chúng ta giờ đây có thể lên đường với lòng tràn ngập hy vọng, như huấn từ của Đức Thánh Cha hồi cuối Năm Thánh 2000 gửi toàn thể tín hữu Chúa Kitô trong Bức Tông Thư “Thiên Niên Kỷ Mới đang tới” của ngài. Người Phan Sinh tại thế chúng ta cũng được mời gọi sống đời chứng nhân, nói đúng hơn là chấp nhận hy sinh mạng sống vì Chúa Kitô, trong thiên niên kỷ mới này.

Không phải ngẫu nhiên mà chúng ta chọn ngày 6 tháng 2 để công bố bản văn Tổng Hiến Chương này. Ngày này chúng ta mừng lễ kính các thánh Tử Đạo Tiên Khởi Nhật Bản, các ngài là những nhân chứng tuyệt hảo ; trong số đó có 17 anh chị em Dòng Ba Phan Sinh bị đóng đinh thập giá tại thành Nagasaki, cùng ngày với thánh Phêrô Baptist, thánh Phaolô Miki và các bạn. Chúng ta biết rất ít về những người anh em của chúng ta ở nơi miền đất xa xôi này, họ đã cương quyết giữ vững đức tin, dùng chính mạng sống mình mà tiếp tục sứ mạng làm chứng cho Tin Mừng bằng mọi giá.

Trong thế kỷ qua, đã có nhiều PSTT chứng minh lòng trung thành với Phép Rửa, sẵn sàng hy sinh mạng sống, giữ vững đức tin và chống lại sự ác. Chúng ta tưởng nhớ anh

Ceferino Giménez Malla là nạn nhân của cuộc bách hại tôn giáo trong thời nội chiến ở Tây-ban-nha (1936-1939), đã được tôn phong chân phước ngày 4 tháng 5 năm 1997. Chúng ta tưởng nhớ đến Tôi tớ Chúa là Frantisek Nosek, một chính trị gia PSTT tại Bô-hê-mi-a, là một nạn nhân của bạo tàn Cộng sản. Chúng ta cũng tưởng nhớ anh Juvénal Kabera, Anh Phục vụ của Huynh đệ đoàn PSTT Kigali, bị sát hại trong thời kỳ có những cuộc chiến diệt chủng tàn sát các bộ tộc ở Ru-ăng-đa. Trên đây tôi chỉ kể một vài tấm gương sáng, nhưng chính họ đã làm cho lời tuyên bố mới đây của Đức Thánh Cha trở thành bất hủ : “Thật phải đặc biệt cảm ơn những chứng tá can trường của người giáo dân ; trong nhiều trường hợp họ đã phải chịu tử đạo để nói lên rằng đức tin trong lòng các dân tộc không hề bị dập tắt.”

Có lẽ Chúa không bắt chúng ta phải đổ máu ra để làm chứng, nhưng chắc chắn Chúa đòi hỏi chúng ta phải sống đời chứng nhân bằng cách tỏ bày đức tin công khai và cương quyết thực hành những điều đã hứa khi ta chịu phép Rửa Tội, khi ta lập lại quyết tâm Khấn hứa trong Dòng PSTT. Do lời Khấn, Luật Dòng và Tổng Hiến Chương giải thích cách áp dụng Luật, mỗi người chúng ta cần phải tham chiếu mỗi ngày để hiểu rõ thế nào là ơn gọi riêng của người phan sinh, và đâu là bản chất đích thực của người phan sinh. Trên nền tảng này, chúng ta cần phải tu tâm sửa tính và chọn cho mình một nếp sống (sống triệt để các giá trị của Tin Mừng) và sống hiệp thông với Hội Thánh (sống trong Huynh đệ đoàn), nơi đó chúng ta sẽ học để biết mục đích của đời sống, để biết cách sống, biết yêu và đau khổ.” (HC đ.#10)

Với ước vọng này, Đoàn Chủ Tịch Hội Đồng Quốc Tế Dòng PSTT tiếp nhận và chuyển đến anh chị em toàn Dòng bản Tổng Hiến Chương đã phê chuẩn, để, cùng với Luật Dòng, chúng ta cùng nhau học tập, trân quý và mang ra thực hành.

Emanuela De Nunzio
Tổng Phục Vụ Dòng PSTT

MỤC LỤC

	trang
Bản văn giới thiệu Tổng Hiến Chương	
- Sắc Lệnh phê chuẩn	i
- Thư của Hiệp Hội Các Tổng Phục Vụ	ii
- Thông Tri Công Bố Tổng Hiến Chương	iv
CHƯƠNG I : Huynh Đệ Đoàn Phan Sinh Tại Thế	1
CHƯƠNG II : Cách thức sống và hoạt động tông đồ	
- Mục 1: Cách thức sống	4
- Mục 2: Hiện diện trong Hội thánh và Thế giới	10
* Xây dựng một xã hội công bằng & huynh đệ	11
* Trong gia đình	14
* Sứ giả Niềm vui và Hy vọng	16
CHƯƠNG III: Đời sống Huynh đệ đoàn	
- Mục 1: Định hướng tổng quát	17
- Mục 2: Nhập Dòng và Huấn luyện	22
* Thời kỳ Khai tâm	23
* Nhận vào HĐĐ Phan Sinh Tại Thế	23
* Thời kỳ Huấn luyện	24
* Dẫn thân hoặc Tuyên khấn sống Phúc Âm	25
* Huấn luyện thường xuyên	26
* Cổ võ Ôn gọi	27
- Mục 3: Huynh Đệ Đoàn các cấp	
* Huynh đệ đoàn địa phương	27
* Hội đồng Huynh đệ đoàn	29

	trang
* Các Trách vụ trong HDD	30
* Tham gia đời sống Huynh đệ đoàn	32
* Thuyên chuyển	34
* Những biện pháp tạm thời	34
* Biện pháp cuối cùng	35
* Huynh đệ đoàn Miền	37
* Huynh đệ đoàn Quốc gia	40
* Huynh đệ đoàn Quốc tế	43
- Mục 4: Bầu cử các Trách vụ	47
* Bầu cử	47
* Trách vụ khuyết vị	50
* Trách vụ không thể kiêm nhiệm	51
* Từ nhiệm - Bãi nhiệm	51
- Mục 5: Trợ giúp tinh thần & Mục vụ	52
- Mục 6: Kinh lý Huynh đệ & Mục vụ	57
* Kinh lý Huynh đệ	59
* Kinh lý Mục vụ	61
- Mục 7: Giới Trẻ Phan Sinh	61
- Mục 8: Hiệp thông với Gia đình PS & HT	64
Phần chú thích	68